

LỄ THẬT VỀ SỰ CỨU CHUỘC

Bài 16 - Phần 4 - Sự mâu nhiệm về các vì sáng mà Đức Chúa Trời đã tạo nên trong ngày thứ Tư.

Chúng ta tiếp tục suy gẫm những sự mâu nhiệm về công việc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm trong bảy ngày của cuộc sáng thế và bài chúng ta học hôm nay, đó là những sự mâu nhiệm về các vì sáng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trong ngày thứ Tư của cuộc sáng thế và đặt trong khoảng không trên trời,

Sáng thế ký 1:14-19: **Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có các vì sáng trong khoảng không trên trời, để phân ra ngày với đêm, và dùng làm dấu để định thì tiết, ngày và năm; lại dùng làm vì sáng trong khoảng không trên trời để soi xuống đất; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn hơn để cai trị ban ngày, vì nhỏ hơn để cai trị ban đêm; Ngài cũng làm các ngôi sao. Đức Chúa Trời đặt các vì đó trong khoảng không trên trời, để soi sáng đất, để cai trị ban ngày và ban đêm, để phân ra sự sáng với sự tối. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ tư.**

Trước khi chúng ta bước vào sự suy gẫm những sự mâu nhiệm của các vì sáng mà Đức Chúa Trời đã tạo nên trong ngày thứ Tư của cuộc sáng thế, chúng ta cần trở lại những điều chúng ta đã nhận được sự dạy dỗ, cùng những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh về những công việc mà Đức Chúa Trời đã làm từ ngày thứ nhất, để giúp chúng ta nắm chắc được các nguyên tắc thánh của Đức Chúa Trời, hầu cho chúng ta nhận được những sự ban cho của Đức Chúa Trời để nhờ những sự ban cho đó mà linh hồn chúng ta được trở nên giống như bốn tánh của Đức Chúa Trời vậy.

Theo trình tự của kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì ngày thứ Tư, cũng là bước thứ Tư, kỳ thứ Tư của cuộc sáng thế, tức là sau khi Đức Chúa Trời đã tạo nên sự sáng, ngày và đêm, cùng tạo nên khoảng một khoảng không ở giữa nước để phân rẽ nước cách với nước cùng tạo nên khoảng không, phân rẽ nước ở dưới khoảng không cách với nước ở trên khoảng không được Đức Chúa Trời định đó là bầu trời. Tới kỳ Đức Chúa Trời khiến nước ở dưới trời phải tụ lại một nơi, và phải có chỗ khô cạn bày ra và Đức Chúa Trời đặt tên chỗ khô cạn là đất, còn nơi nước tụ lại là biển. Tiếp đến là kỳ đất phải sanh cây cỏ; cỏ kết hạt giống, cây trái kết quả, tùy theo loại mà có hạt giống trong mình trên đất; thì có như vậy. Đất sanh cây cỏ: cỏ kết hạt tùy theo loại, cây kết quả có hạt trong mình, tùy theo loại và sau mỗi kỳ (ngày) mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm xong công việc thuộc về kỳ đã định đó, Lời Chúa đều chép rằng: **thì có như vậy - it was so**^{H3651} đó là chữ 𐤑 - kên, số 3651 ra từ chữ 𐤒 - kun, số 3559 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đặt thẳng đứng, đứng như vậy về thời gian, nơi chốn; để xây dựng, để đứng thẳng lên, để được thiết lập, để được sửa chữa, được áp dụng, được xác nhận, được sửa soạn, được thịnh vượng, được buộc chặt, được chắc chắn, được trang bị, được cố định, được xứng đáng, được cung cấp lương thực cho, được vững vàng, được ổn định*; Điều đó có nghĩa là trải muôn đời trong kế hoạch của Đức Chúa Trời, các công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm đó luôn được vững vàng như Đức Chúa Trời đã định cho.

Tiếp đến là ngày thứ Tư này, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên các vì sáng lớn ở trong khoảng không trên trời, trong các vì sáng đó Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định **vì sáng lớn hơn và vì sáng nhỏ hơn** cùng các ngôi sao trong khoảng không trên trời, để phân định ban ngày và ban đêm và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thấy điều Ngài đã làm đó là tốt lành.

Lời của Đức Chúa Trời tỏ cho chúng ta biết, mọi sự được chép trong Kinh-Thánh đó là chép về loài người chúng ta, nghĩa là chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng đã tạo nên muôn vật, từ vật thấy được đến vật không thấy được trong vũ trụ, trong khoảng không trên trời, trong nước bên dưới đất, trên đất, bên dưới đất mà trong muôn vật được tạo nên trên đất này có loài người chúng ta. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho Môi-se chép xuống những sự đó, để dạy cho loài người biết chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng đã tạo nên muôn vật, ngoài Ngài ra không có một Đức Chúa Trời nào khác để loài người có thể nhờ cậy.

Phục truyền luật lệ ký 32:39-43: **Bây giờ, hãy xem Ta là Đức Chúa Trời, ngoài Ta chẳng có Đức Chúa Trời nào khác. Ta khiến cho chết và cho sống lại, làm cho bị thương và chữa cho lành, chẳng có ai giải cứu khỏi tay Ta được. Vì Ta giơ tay chỉ trời mà thề rằng: Ta quả thật hằng sống đời đời, khi Ta mài lưỡi sáng của gươm Ta, và tay Ta cầm sự đoán xét, thì Ta sẽ báo thù kẻ cừu địch Ta, cùng đối trả những kẻ nào ghét Ta. Ta sẽ làm cho các mũi tên của Ta say huyết; Lưỡi gươm của Ta ăn thịt, tức là huyết của kẻ bị giết và của phu tù, thịt của đầu các tướng thù nghịch. Hỡi các nước! hãy vui mừng với dân của Ngài,**

Vì Đức Chúa Trời sẽ báo thù huyết của tôi tớ Ngài, trả thù kẻ cừu địch Ngài, và tha tội cho xứ và cho dân của Ngài.

Ê-sai 44:6-8: Đức Giê-hô-va, là Vua và Đấng Cứu chuộc của Y-sơ-ra-ên, là Đức Giê-hô-va vạn quân, phán như vậy: Ta là đầu tiên và cuối cùng; ngoài Ta không có Đức Chúa Trời nào khác. Ai là kẻ kêu gọi như Ta, rao báo và phán truyền điều đó từ khi Ta đã lập dân tộc xưa này? thì hãy rao truyền sự mai sau và điều chi sẽ xảy đến! Chớ kinh hãi và cũng đừng bối rối. Từ thuở đó Ta há chẳng từng rao ra cho các người biết sao? Các người làm chứng cho Ta. Ngoài Ta có Đức Chúa Trời nào khác không? Thật, chẳng có Vầng Đá nào khác; Ta không biết đến!

Ê-sai 45:5-13: Ta là Đức Giê-hô-va, không có Đấng nào khác, ngoài Ta không có Đức Chúa Trời nào khác nữa. Dầu người không biết Ta, Ta sẽ thất lạng người, hầu cho từ phía mặt trời mọc đến phía mặt trời lặn họ được biết rằng không có Đức Chúa Trời nào khác ngoài Ta. Ta là Đức Giê-hô-va, không có đấng nào khác. Ấy chính Ta là Đấng gây nên sự sáng và dựng nên sự tối tăm, làm ra sự bình an và dựng nên sự tai vạ; chính Ta, là Đức Giê-hô-va, làm mọi sự đó. Hỡi các tầng trời, hãy sa móc xuống từ trên cao, vòng khung hãy đổ sự công bình xuống! Đất hãy tự nở ra, dựng sanh sự cứu chuộc, sự công bình mọc lên cả một lần! Ta, là Đức Giê-hô-va, đã dựng nên sự đó. Khốn thay cho kẻ cãi lại với Đấng tạo nên mình! một bình trong các bình bằng đất! Đất sét há dễ nói cùng thợ gốm là người nhồi mình rằng: Người làm chi? hoặc việc người làm ra há nói rằng: Nó không có tay? Khốn thay cho kẻ nói cùng cha mình rằng: Cha sinh ra gì? và cùng đàn bà rằng: Người đẻ gì? Đức Giê-hô-va, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, tức là Đấng đã làm ra Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Các người hãy hỏi Ta về những sự sẽ đến; hãy bảo Ta về sự các con trai của Ta, và về việc làm bởi tay của Ta. Ấy chính Ta đã làm ra đất, dựng nên loài người ở trên đất; chính Ta, tức là tay của Ta, đã giương ra các tầng trời, và đã truyền bảo các cơ binh nó. Ấy chính Ta đã đẩy người lên trong sự công bình, và sẽ ban bằng mọi đường lối người. Người sẽ lập lại thành của Ta, và thả kẻ bị đầy của Ta, không cần giá chuộc, cũng không cần phần thưởng, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.

Trong ngày thứ Hai của cuộc sáng thế, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên một khoảng không mà loài người chúng ta gọi là khoảng không gian mà loài người không thể nào đo được sự rộng và lớn của khoảng không này, nên người ta gọi khoảng không gian này là vũ trụ. Toàn bộ khoảng không được gọi là bầu trời này bởi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên, để phân rẽ các tạo vật đã bị Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời loại bỏ khỏi thiên đàng, cũng như loài người sẽ được Đức Chúa Trời tạo nên để luyện lọc, hầu qua sự luyện lọc này mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tìm được một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài. Trải suốt thời gian thuộc về kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va, thì không có tạo vật nào có thể vào được thiên đàng của Đức Chúa Trời, ngoại trừ sự cho phép của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên sự sáng để kiểm soát tất cả muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên và cho phép sống trong khoảng không được gọi là bầu trời này, mà trong khoảng không đó Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trái đất, là một môi trường đặc biệt để tại nơi này, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ tạo nên loài người theo ảnh tượng của chính Ngài và khi loài người đã được tạo nên giống hệt như ảnh tượng Ngài, thì bấy giờ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ban cho loài người quyền phép để quản trị các công việc do tay Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này. Trước khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người và đặt loài người vào ở trong vườn Ê-đen của Đức Chúa Trời ở trên trái đất này, thì trong sự mưu luận và sự biết trước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định, đã chỉ định, đã sắp xếp tất cả mọi sự liên quan đến một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài, cùng thời gian và những sự sẽ phải xảy ra trong quá trình luyện lọc loài người từ khi loài người đánh mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, mà trở thành kẻ phải ngồi trong bóng của sự chết, mà Lời Chúa đã chép là ***đất là vô hình và trống không, sự mờ tối ở trên mặt vực***; Nghĩa là loài người (A-đam) đã vì không tỉnh thức trước mạng lệnh của Đức Chúa Trời, mà bị ma quỷ lừa dối mà vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời và vì cố tội lỗi đó mà loài người bị mất giá trị thật của mình và nếu như không có sự sáng của Đức Chúa Trời được thiết lập trong khoảng không bao la này, thì ma quỷ sẽ huỷ diệt loài người qua những cạm bẫy tội lỗi. Chính vì vậy nên Đức Giê-Hô-Va đã phán rằng: ***Phải có sự sáng, thì có sự sáng***. Sự sáng đó chính là sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, bao phủ tất cả mọi sự từ bên trong hay là bên ngoài của các tạo vật thuộc về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, cả những sự thuộc về thần linh, đến những sự suy nghĩ trong tư tưởng của ma quỷ cũng như của loài người, cùng các tạo vật hay là trong vật thể mà quyền lực

của ma quỷ tạo ra, hay là do loài người làm ra, đều không thể giấu khỏi sự sáng, là sự vinh hiển của Đức Chúa Trời và như vậy, mọi mưu chước của ma quỷ cũng không thể che giấu khỏi sự sáng của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép.

Thi-Thiên 139:1-18: Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã dò xét tôi, và biết tôi. Chúa biết khi tôi ngồi, lúc tôi đứng dậy; Từ xa Chúa hiểu biết ý tưởng tôi. Chúa xét nét nẻo đường và sự nằm ngủ tôi, quen biết các đường lối tôi. Vì lời chưa ở trên lưỡi tôi, kìa, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã biết trọn hết rồi. Chúa bao phủ tôi phía sau và phía trước, đặt tay Chúa trên mình tôi. Sự tri thức dường ấy, thật diệu kỳ quá cho tôi, cao đến nỗi tôi không với kịp! Tôi sẽ đi đâu xa Thần Chúa? Tôi sẽ trốn đâu khỏi mặt Chúa? Nếu tôi lên trời, Chúa ở tại đó, ví tôi nằm dưới âm-phủ, kìa, Chúa cũng có ở đó. Nhược bằng tôi lấy cánh hừng đông, bay qua ở tại cuối cùng biển, tại đó tay Chúa cũng sẽ dẫn dắt tôi, tay hữu Chúa sẽ nắm giữ tôi. Nếu tôi nói: Sự tối tăm chắc sẽ che khuất tôi, ánh sáng chung quanh tôi trở nên đêm tối, thì chính sự tối tăm không thể giấu chi khỏi Chúa, ban đêm soi sáng như ban ngày, và sự tối tăm cũng như ánh sáng cho Chúa. Vì chính Chúa nắn nên tâm thần tôi, dệt thành tôi trong lòng mẹ tôi. Tôi cảm tạ Chúa, vì tôi được dựng nên cách đáng sợ lạ lùng. Công việc Chúa thật lạ lùng, lòng tôi biết rõ lắm. Khi tôi được dựng nên trong nơi kín, chịu nắn nên cách xảo lại nơi thấp của đất, thì các xương cốt tôi không giấu được Chúa. Mắt Chúa đã thấy thể chất vô hình của tôi; Số các ngày định cho tôi, đã biên vào sổ Chúa trước khi chưa có một ngày trong các ngày ấy. Hỡi Đức Chúa Trời, các tư tưởng Chúa quý báu cho tôi thay! Số các tư tưởng ấy thật lớn thay! Nếu tôi muốn đếm các tư tưởng ấy, thì nhiều hơn cát. Khi tôi tỉnh thức tôi còn ở cùng Chúa.

Sự sáng thật, là sự vinh hiển của Đức Chúa Trời là vô hình trước khả năng của hiểu biết của loài người và ngay cả ma quỷ cũng không thể nhận biết được, bởi vì ma quỷ đã phạm tội và bị Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời xô đuổi chúng ra khỏi thiên đàng và chúng thuộc về sự tối tăm, mà sự tối tăm không thể đến gần sự sáng, cùng không thể hiểu được và không thể thắng được sự sáng của Đức Chúa Trời.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định phải có sự sáng, không phải là sự sáng phải có trong khoảng không trên trời mà sự sáng phải có trong tất cả mọi nơi chốn thuộc về Đức Chúa Trời, điều đó có nghĩa là tất cả muôn vật, dù là thiên sứ hay là ma quỷ hoặc là loài người, dù ẩn náu trong bất kỳ vật gì hay là ở đâu trong vũ trụ này, đều ở trong sự kiểm soát của sự sáng.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn loài người nhận biết Lẽ thật này, để có lòng kính sợ Danh Đức Giê-Hô-Va và trông cậy nơi Ngài, dù khi mắt loài người không thấy được quyền lực nào đang đe dọa sự sống mình, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng thấy rõ mọi sự đó và chúng ta sẽ được Chúa giải cứu, được Chúa bảo vệ nếu chúng ta làm theo Lời Chúa đã phán dạy.

Ma-thi-ơ 5:14-16: Các ngươi là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: cũng không ai thấp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. Sự sáng các ngươi hãy soi trước mặt người ta như vậy, để họ thấy những việc lành của các ngươi, và ngợi khen Cha các ngươi ở trên trời.

Giăng 8:12: Đức Chúa Jêsus lại cất tiếng phán cùng chúng rằng: Ta là sự sáng của thế gian; người nào theo Ta, chẳng đi trong nơi tối tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống.

Giăng 12:44-50: Tuy vậy, Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán rằng: Ai tin Ta, chẳng phải tin Ta, nhưng tin Đấng đã sai Ta đến. Còn ai thấy Ta, là thấy Đấng đã sai Ta đến. Ta là sự sáng đã đến thế gian, để ai tin Ta, chẳng ở nơi tối tăm nữa. Lại nếu kẻ nào nghe Lời Ta mà không vâng giữ, ấy chẳng phải Ta xét đoán kẻ đó; vì Ta đến chẳng để xét đoán thế gian, nhưng để cứu chuộc. Người nào bỏ Ta ra và không nhận lãnh Lời Ta, đã có kẻ xét đoán rồi; Lời Ta đã rao giảng, chính Lời đó sẽ xét đoán họ nơi ngày sau cùng. Bởi Ta chẳng nói theo ý riêng của Ta; nhưng Cha sai Ta đến, đã truyền lệnh cho Ta phải nói điều chi và phải nói thế nào. Ta biết mạng lệnh của Cha, ấy là sự sống đời đời. Vậy, những điều Ta nói, thì nói theo như Cha Ta đã dạy.

1 Giăng 1:5-7: Đây là Lời truyền giảng mà chúng tôi đã nghe nơi Ngài và truyền lại cho anh em rằng Đức Chúa Trời là sự sáng, trong Ngài chẳng có sự tối tăm đâu. Ví bằng chúng ta nói mình được giao thông với Ngài, mà còn đi trong sự tối tăm, ấy là chúng ta nói dối và không làm theo lẽ thật. Nhưng, nếu chúng ta đi trong sự sáng cũng như chính mình Ngài ở trong sự sáng, thì chúng ta giao thông cùng nhau;

và huyết của Đức Chúa Jêsus, Con Ngài, làm sạch mọi tội chúng ta.

Chính quyền phép của sự sáng sẽ soi sáng con mắt của linh hồn loài người, vì Lời của Đức Chúa Trời đã chép rõ về tình trạng nguy hiểm đến từ quỷ Sa-tan luôn đe dọa sự sống của loài người trên đất này cho tới khi tận thế, như Lời Chúa đã chép: **sự mờ tối ở trên mặt vực** (Sáng thế ký 1:2).

Chữ **sự mờ tối - darkness**^{H2822} chép trong câu 2 trên, đó là chữ חֹשֶׁךְ - **choshek**, số 2822 ra từ chữ חָשַׁק - **chashak**, số 2821 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tối tăm, sự mờ tối, sự không có tên tuổi, sự không ai biết đến, sự bị che khuất, sự bị che giấu, trở nên tối tăm, bị phá hoại, bị phá huỷ, bị huỷ diệt, bị nghèo khổ, bị khốn cực, bị ngu dốt, khiến cho không biết gì, bị đau đớn, bị buồn rầu, khiến cho chết;*

Chữ **trên mặt - the face**^{H6440} chép trong câu 2 trên, đó là chữ פָּנִים - **paniym**, số 6440 ra từ chữ פָּנָה - **panah**, số 6437 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự đối diện với, sự có mặt, vẻ bên ngoài, phía trước của, từ trước, để quay lại, sự suy tàn, sự sửa soạn, sự chuẩn bị cho, sự quan tâm đến, sự tỏ dấu hiệu của sự quay lại;*

Chữ **vực - the deep**^{H8415} chép trong câu 2 trên, đó là chữ תְּהוֹמִים - **tehowm**, số 8415 ra từ chữ הוּמ - **huwm**, số 1949 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *vực thẳm, vực sâu, sự khó lường, sự thâm hiểm, địa ngục, sự làm cho rối trí, sự làm cho thất bại, sự làm cho hư hỏng, sự làm cho bối rối, sự làm cho lay động;*

Sự nguy hiểm đã và luôn hiện hữu ngay trước mặt loài người, mà sự nguy hiểm đó là mưu chước của ma quỷ, là vực sâu mà người ta không thể đo lường được. Nhưng nhờ sự sáng thật, là sự vinh hiển của Đức Chúa Trời tỏ ra mà linh hồn loài người sẽ được thấy, nếu loài người hết lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời để nhận được sự cứu chuộc của Ngài, mà giá của sự cứu chuộc đó đã có, nhưng người ta phải trả giá cho xứng đáng nhận được sự ban cho đó, nghĩa là người ta phải lắng nghe Lời của Đức Chúa Trời và làm theo để có được sự hiểu biết và loài người phải sống có trách nhiệm đối với những sự ban cho của Đức Chúa Trời, tức là phải lắng nghe, tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời.

Trong bài chúng ta học hôm nay, chúng ta được đối diện với những sự mầu nhiệm về các vì sáng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên và đặt chúng trong khoảng không trên trời, hay có thể nói chính xác và trái đất mà chúng ta đang sống đây đang ở giữa các vì sáng đó và tất cả đều được Đức Chúa Trời định vị, tức là đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định vị trí, vị thế, công việc, chức năng, giá trị của từng vì sáng theo quyết định của Đức Chúa Trời và chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ sử dụng các vì sáng đó để cai trị thế gian này, cùng cai trị hết thảy mọi hành vi của ma quỷ liên quan đến sự sống của loài người ở trên trái đất này.

Bây giờ chúng ta hãy xem ý nghĩa của Lẽ thật (tức là sự mầu nhiệm) về các vì sáng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên và đặt các vì sáng đó trong khoảng không trên trời.

Trong ngày thứ Tư của cuộc sáng thế, Lời Chúa đã không chép vì sáng lớn đó là mặt trời hay là mặt trăng, nhưng Đức Chúa Trời đã tỏ cho vua Đa-vít viết xuống trong sách Thi-Thiên, để ca ngợi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và bởi đó mà chúng ta biết vì sáng lớn hơn hết đó là mặt trời, còn vì sáng nhỏ hơn đó là mặt trăng.

Thi-Thiên 136:1-26: Hãy cảm tạ Đức Giê-hô-va, vì Ngài là thiện; Sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Hãy cảm tạ Đức Chúa Trời của các thần, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Hãy cảm tạ Chúa của muôn chúa; Vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Chỉ một mình Ngài làm nên các phép lạ lớn lao, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Ngài đã nhờ sự khôn sáng mà dựng nên các tầng trời, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Ngài trương đất ra trên các nước, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Dựng nên những vì sáng lớn, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Mặt trờiặng cai trị ban ngày, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Mặt trăng và các ngôi saoặng cai trị ban đêm, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Ngài đã đánh giết các con đầu lòng xứ Ê-díp-tô, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Dem Y-sơ-ra-ên ra khỏi giữa chúng nó, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Dừng cánh tay quyền năng giơ thẳng ra, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Ngài phân Biển đỏ ra làm hai, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Khiến Y-sơ-ra-ên đi qua giữa biển ấy, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Xô Pha-ra-ôn và cả đạo binh người xuống Biển đỏ, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Ngài dẫn dân sự Ngài qua đồng vắng, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Đánh bại các vua lớn, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Đánh giết những vua có danh, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Tức là si-hôn, vua dân A-mô-rít, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Và Óc, vua Ba-san, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Ngài ban xứ chúng nó làm sản nghiệp, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Tức làm sản nghiệp cho Y-sơ-ra-ên, là kẻ tôi tớ Ngài, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời.

Ngài nhớ đến bậc hèn hạ chúng tôi, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Giải cứu chúng tôi khỏi kẻ cừu địch, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Ngài cũng ban đồ ăn cho mọi loài xác thịt, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Hãy cảm tạ Đức Chúa Trời của các tầng trời! Vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời.

Tất cả mọi sự đã được chép trong Kinh-Thánh đều làm chứng cho Lẽ thật và chúng ta phải hiểu rõ ý nghĩa của các vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trong khoảng không trên trời, tức là chúng ta hiểu được ý nghĩa mẫu nhiệm về khoảng không trên trời, là: ***một khu vực được mở rộng ra cho một mục đích như một hàng rào, một biên giới, một giới hạn thuộc về chủ quyền cai trị của Đức Chúa Trời đối với các tạo vật không xứng đáng, hoặc chưa xứng đáng tư cách thuộc về nước Đức Chúa Trời.***

Khoảng không bao la này giống như một tấm lưới vô hình vây chặt muôn vật trong khoảng không này và không có một thể lực thần linh nào có thể vượt qua được tấm lưới này, nếu thần linh đó không được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho phép.

Toàn bộ khoảng không được gọi là trời này có thể được ví như một màn hình vô cực bao quanh trái đất này và toàn bộ loài người đều được giám sát, được bảo vệ, được canh giữ qua quyền phép của sự sáng, tức là sự vinh hiển của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Toàn bộ loài người sống trên trái đất này luôn nhìn thấy các dấu hiệu được tỏ ra bởi Giê-hô-va Đức Chúa Trời tùy theo những sự đã được chép trong Kinh-Thánh, hầu cho những người nào có lòng kính sợ Đức Chúa Trời và yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời, sẽ được thấy và được hiểu những sự mách bảo của Đức Chúa Trời liên quan đến sự sống của loài người trên đất này, để nhờ đó mà người ta biết phải làm gì để giữ trọn sự sống mình, cùng biết làm thế nào để làm theo ý của Đức Chúa Trời.

Mặt trời là bóng về quyền phép của Luật pháp, là Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, cùng những sự sẽ được tỏ ra qua các dấu hiệu để loài người nhờ đó mà được biết sự cai trị của Đức Chúa Trời đối với muôn dân trên đất này như Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, sẽ tùy theo tình trạng sống của loài người, hoặc tin Đức Chúa Trời hay không tin có Đức Chúa Trời, đều chịu sự cai trị của Luật pháp.

Mặt trời còn là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ, Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời và Lời của Đức Chúa Trời được ví là cánh tay của Đức Giê-Hô-Va dùng để tạo nên muôn vật.

Thi-Thiên 19:1-14: **Các tầng trời rao truyền sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, bầu trời giải tỏ công việc tay Ngài làm. Ngày này giáng cho ngày kia, đêm này tỏ sự tri thức cho đêm nọ. Chẳng có tiếng, chẳng có lời nói; Cũng không ai nghe tiếng của chúng nó. Dây đo chúng nó bủa khắp trái đất, và lời nói chúng nó truyền đến cực địa. Nơi chúng nó Ngài đã đóng trại cho mặt trời; Mặt trời khác nào người tân lang ra khỏi phòng huê chúc, vui mừng chạy đua như người đồng sỹ. Mặt trời ra từ phương trời này, chạy vòng giáp đến phương trời kia; Chẳng chi tránh khỏi hơi nóng mặt trời được. Luật pháp của Đức Giê-hô-va là trọn vẹn, bổ linh hồn lại; Sự chứng cứ Đức Giê-hô-va là chắc chắn, làm cho kẻ ngu dại trở nên khôn ngoan. Giếng mối của Đức Giê-hô-va là ngay thẳng, làm cho lòng vui mừng; Điều răn của Đức Giê-hô-va trong sạch, làm cho mắt sáng sủa. Sự kính sợ Đức Giê-hô-va là trong sạch, hằng còn đến đời đời; Các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va là chân thật, thảy đều công bình cả. Các điều ấy quý hơn vàng, thật báu hơn vàng ròng; Lại ngọt hơn mật, hơn nước ngọt của tàng ong. Các điều ấy dạy cho kẻ tội lỗi Chúa được thông hiểu; Ai gìn giữ lấy, được phần thưởng lớn thay. Ai biết được các sự sai lầm mình? Xin Chúa tha các lỗi tôi không biết. Xin Chúa giữ kẻ tôi tớ Chúa khỏi cố ý phạm tội; Nguyên tội ấy không cai trị tôi; Thì tôi sẽ không chỗ trách được, và không phạm tội trọng. Hỡi Đức Giê-hô-va là hòn đá tôi, và là Đấng cứu chuộc tôi, nguyện lời nói của miệng tôi, sự suy gẫm của lòng tôi được đẹp ý Ngài!**

Đức Giê-Hô-Va đã ấn định khoảng không để phân chia nước bên dưới khoảng không cách với nước trên không, nghĩa là Đức Chúa Trời phân cách sự sáng với sự tối tăm, mà sự sáng thật là thuộc về sự sống đời đời trong thiên đàng của Đức Chúa Trời, còn khoảng không gian bên ngoài và bên dưới thiên đàng đó là thuộc về sự tối tăm, trong đó có quyền lực của ma quỷ, là các thiên sứ phản loại đã bị Đức Chúa Trời xô đuổi ra khỏi thiên đàng và chúng được ở trong chốn không trung này. Còn trái đất và muôn vật sống trên đất này là môi trường sống mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên cho loài người ở, đã bị quyền lực của sự tối tăm chiếm đoạt qua sự lừa dối của quỷ Sa-tan, khiến cho A-đam và Ê-va sa vào tội lỗi mà phải chết, còn dòng dõi ra từ A-đam thì vì cố tội lỗi của A-đam mà bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, còn muôn vật trên đất, cũng như thân thể xác thịt được tạo nên bằng bụi đất đều bị sự rửa sả cai trị. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước những sự này từ trước khi sáng thế và trong sự mù lòa mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho phép những

sự phải xảy ra, nhưng ma quỷ không thể biết được và không thể hiểu được sự mưu luận của Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên các vì sáng và đặt các vì sáng đó trong khoảng không trên trời, tức là trong khoảng không mà loài người gọi là bầu trời bao quanh trái đất, để thi hành kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài. Nhưng loài người đã không để ý đến kế hoạch này, mà người ta chỉ nói đến sự cứu chuộc loài người của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà thôi và ma quỷ cũng vậy, chúng không thể hiểu được sự mưu luận của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã có một kế hoạch tuyển chọn, luyện lọc những người xứng đáng là dòng dõi thánh, là nước thầy tế lễ cho Ngài, thông qua những sự phải xảy ra trên đất này, mà ngay cả những sự mà ma quỷ tưởng rằng chúng đã thắng, cũng trở nên sự cay đắng nhục nhã cho chúng vậy.

Giê-rê-mi 50:1-46: **Này là Lời Đức Giê-hô-va bởi tiên tri Giê-rê-mi phán về Ba-by-lôn, về đất của người Canh-dê: Hãy rao, hãy bảo cho các nước, và dựng cờ xí; hãy rao truyền đi, đừng có giấu! Hãy nói rằng: Ba-by-lôn bị bắt lấy; Bên đây hổ thẹn; Mê-rô-đac bị kinh hãi; hình tượng nó mang xấu hổ, thần tượng nó bị phá đổ! Vì một dân đến từ phương bắc nghịch cùng nó, làm cho đất nó ra hoang vu, không có dân ở nữa; người và súc vật đều trốn tránh, và đi mất. Đức Giê-hô-va phán: Trong những ngày đó, trong kỳ đó, con cái Y-sơ-ra-ên và con cái Giu-đa cùng nhau trở lại, vừa đi vừa khóc, tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình. Chúng nó hướng mặt về Si-ôn, hỏi thăm về nó mà rằng: Hãy đến, liên kết với Đức Giê-hô-va bởi một giao ước đời đời sẽ không quên! Dân của Ta vốn là một bầy chiên lạc mất; những kẻ chăn làm cho lộn đường, để chúng nó lầm lạc trên các núi, đi từ núi qua gò, quên chỗ mình an nghỉ. Phàm những kẻ gặp, đều vô nuốt chúng nó; và những kẻ nghịch chúng nó đều nói rằng: Chúng ta không đáng tội, vì chúng nó đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va, là nơi ở của sự công bình, tức là Đức Giê-hô-va, sự trông cậy của tổ phụ chúng nó. Hãy trốn ra ngoài Ba-by-lôn, ra khỏi đất người Canh-dê, hãy đi như dê đực đi đầu bầy! Vì này, Ta sẽ khiến nhiều dân tộc dấy lên từ xứ phương bắc, và đến nghịch cùng Ba-by-lôn, các dân ấy sẽ dàn trận đánh Ba-by-lôn, và từ đó nó bị hãm lấy. Tên chúng nó bắn như tên của lính chiến giỏi, chẳng trở về không. Canh-dê sẽ bị cướp lấy, phàm kẻ cướp lấy nó sẽ được no nê, Đức Giê-hô-va phán vậy. Hỡi kẻ cướp sản nghiệp của Ta, vì các người vui mừng hôn hờ, vì các người buông lung như bò cái tơ đập lúa, reo hí như ngựa mập mạnh; bởi vậy, mẹ các người rất mang xấu hổ, kẻ để các người bị thẹn thөө. Kìa, nó sẽ làm cuối cùng hàng các nước, một đồng vắng, một đất khô khan, một nơi sa mạc. Bởi cơn giận của Đức Giê-hô-va, nó sẽ không có người ở nữa, chỉ thành ra nơi hoang vu cả; phàm những kẻ đi qua gần Ba-by-lôn sẽ lấy làm lạ, và phỉ báng về các tai nạn nó. Hỡi các người là kẻ hay giương cung! hãy dàn trận nghịch cùng Ba-by-lôn chung quanh; hãy bắn nó, đừng tiếc tên: vì nó đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va. Khá kêu la nghịch cùng nó khắp tứ bề. Nó đã đầu hàng, lũy nó sập xuống, tường thành nó nghiêng đổ: ấy là sự báo thù của Đức Giê-hô-va! Hãy trả thù nó: làm cho nó như nó đã làm. Hãy diệt những kẻ gieo giống trong Ba-by-lôn, cùng kẻ cầm liềm trong mùa gặt; vì sợ gươm kẻ ức hiếp, ai nấy sẽ trở về dân mình, ai nấy sẽ trốn về đất mình. Y-sơ-ra-ên là một con chiên tan lạc, bị sư tử đuổi theo. Trước hết vua A-si-ri đã vô nuốt nó; nay sau hết Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, đã làm tan xương nó ra. Vậy nên, Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Này, Ta sẽ phạt vua của Ba-by-lôn và đất nó, như đã phạt vua A-si-ri. Đoạn Ta sẽ đem Y-sơ-ra-ên về trong đồng cỏ nó. Nó sẽ ăn cỏ trên Cật-mên và Ba-san, lòng nó sẽ được no nê trên các đồi Ép-ra-im và Ga-la-át. Đức Giê-hô-va phán: Trong những ngày đó bấy giờ, người ta sẽ tìm sự gian ác của Y-sơ-ra-ên, mà không có nữa; tìm tội lỗi của Giu-đa, mà chẳng thấy nữa đâu; vì Ta sẽ tha tội cho những kẻ trong vòng chúng nó mà Ta đã chứa lại. Đức Giê-hô-va phán: Hãy lên đánh đất Mê-ra-tha-im, và dân cư Phê-cốt; hãy giết và diệt hết theo sau nó, và làm y như mọi điều Ta đã dặn người! Tiếng kêu về giặc giã vang động trong đất; tai vạ lớn lắm. Cái búa của cả đất đã bị bẻ gãy là đường nào! Ba-by-lôn đã trở nên hoang vu giữa các nước là đường nào! Hỡi Ba-by-lôn, Ta đã gài bẫy, và người đã mắc vào mà không biết! Người đã bị tìm và bắt được, vì đã tranh cạnh cùng Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va đã mở kho khí giới mình, lấy binh khí của sự thanh nộ ra; vì Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân, có việc phải làm ra trong đất người Canh-dê. Hãy đến từ bờ cõi rất xa nghịch cùng nó; hãy mở kho tàng nó ra, chất lên như đống, hãy diệt hết cả, đừng để lại chút gì! Hãy giết mọi bò đực nó, đem xuống hàng thịt! Khốn nạn cho chúng nó, vì ngày chúng nó đã đến, ấy là kỳ thăm phạt chúng nó! Hãy nghe tiếng kêu của kẻ đi trốn, của những kẻ thoát khỏi đất Ba-by-lôn, đăng rao ra trong Si-ôn sự báo thù của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, sự báo thù về đền thờ Ngài. Hãy gọi hết thầy những kẻ cầm cung, mọi người giương cung đến**

đánh Ba-by-lôn; đóng trại chung quanh nó; đừng để cho ai thoát khỏi! Hãy theo công việc nó mà báo trả, làm cho nó trọn như nó đã làm; vì nó lên mình kiêu ngạo nghịch cùng Đức Giê-hô-va, nghịch cùng Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên. Vậy nên, bọn trai trẻ nó sẽ ngã trên các đường phố, và trong ngày đó, những người đánh giặc của nó sẽ phải nín lặng, Đức Giê-hô-va phán vậy. Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân, phán: Hỡi dân kiêu ngạo, này, Ta hờn giận ngươi: vì ngày ngươi đã đến, ấy là kỳ Ta sẽ thăm phạt ngươi. Kẻ kiêu ngạo sẽ xiêu tó, vấp ngã, không ai dựng lại. Ta sẽ đốt lửa nơi các thành nó, thiêu nuốt mọi sự chung quanh. Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Con cái Y-sơ-ra-ên và con cái Giu-đa hãy cùng nhau chịu hà hiếp. Phàm những kẻ bắt chúng nó đi làm phu tù đều giữ chúng nó lại, chẳng khứng thả ra. Đấng Cứu chuộc chúng nó là mạnh mẽ, Danh Ngài là Đức Giê-hô-va vạn quân. Ngài sẽ đối nại việc chúng nó chắc chắn, đặt cho cả đất được yên nghỉ, và làm bối rối dân cư Ba-by-lôn. Đức Giê-hô-va phán: Gươm dao ở trên người Canh-đê, trên dân cư Ba-by-lôn, trên các quan trưởng và các người khôn ngoan nó. Gươm dao ở trên những người khoe khoang, chúng nó sẽ nên người đại dột! Gươm dao ở trên những kẻ mạnh mẽ, chúng nó sẽ bị kinh khiếp! Gươm dao ở trên những xe, ngựa, cùng mọi dân lộn giống giữa nó, chúng nó sẽ trở nên như đàn bà! Gươm dao ở trên những kho tàng nó đều bị cướp giật! Sự hạn hán ở trên các dòng nước nó đều bị cạn khô! Vì ấy là xứ những tượng chạm, chúng nó vì thần tượng mà điên cuồng. Vậy nên, những thú rừng nơi sa mạc sẽ cùng chó rừng làm ở tại đó, những chim đà cũng choán làm chỗ ở mình; Ba-by-lôn sẽ không hề có dân cư nữa, và từ đời này đến đời kia người ta sẽ không ở đó. Đức Giê-hô-va phán: Nó sẽ giống như Sô-đôm, Gô-mô-rô, và các thành lân cận, khi Đức Chúa Trời hủy diệt các thành ấy; sẽ không có dân ở nữa, chẳng một con người nào đến trú ngụ đó. Này, một dân đến từ phương bắc; một nước lớn và nhiều vua từ các phương đất rất xa bị xui giục. Họ cầm cung và giáo, hung dữ chẳng có lòng thương xót. Tiếng họ giống như biển gầm; hỡi con gái Ba-by-lôn, họ đã cưỡi ngựa mà đến, dàn trận để đánh ngươi. Vua Ba-by-lôn đã nghe tin đó, thì tay người trở nên rã rời; sự buồn rầu bắt lấy người như cơn đau của người đàn bà đang đẻ. Này, kẻ thù như sư tử lên từ các rừng rậm rạp của Giô-đanh mà nghịch cùng chỗ ở kiên cố. Thành linh, Ta sẽ làm cho người Canh-đê trốn khỏi, và lập người mà Ta đã chọn cai trị nó. Vì, ai giống như Ta? ai sẽ định kỳ cho Ta? ai là kẻ chặn đứng được trước mắt Ta? Vậy hãy nghe mưu Đức Giê-hô-va đã toan nghịch cùng Ba-by-lôn, và ý định Ngài đã lập nghịch cùng đất người Canh-đê. Thật, những con nhỏ trong bầy chúng nó sẽ bị kéo đi, làm cho nơi ở chúng nó trở nên hoang vu! Nghe tiếng Ba-by-lôn bị bắt lấy, đất đều rung động, và có tiếng kêu nghe ra giữa các nước.

Trở lại với mục đích Giê-hô-va Đức Chúa Trời tạo nên khoảng không trên trời, đó là để loài người sẽ ngược lên trời mà thấy được các dấu hiệu của Đức Chúa Trời, mà biết mình phải làm gì theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời. Như vậy, người ta sẽ nhìn vào màu sắc của bầu trời **ban ngày** mà nhận biết dấu hiệu thay đổi của thời tiết thông qua các áng mây, các cụm mây mà nhận biết thời tiết sẽ nóng hay lạnh và sẽ có gió nào thổi đến và người ta sẽ tùy thuộc vào nghề nghiệp của mình mà hành động, hoặc ra khơi, hoặc gieo, hoặc gặt...

Còn **ban đêm** người ta sẽ nhìn vào các chòm sao cùng các loại mây, hoặc tùy thuộc vào sự trong hay mờ của các ngôi sao mà nhận biết những sự sẽ xảy ra tương ứng với từng vùng đất, hoặc nhận biết sẽ có tai ương hay là sẽ có dịch tễ, hoặc sẽ có chiến tranh, bởi vì theo ý nghĩa của chữ **khoảng không - a firmament**^{H7549} chép trong Sáng thế ký 1 câu 6, đó là chữ **רָקִיעַ - raqiya**, số 7549 ra từ chữ **רָקַע - raqa'**, số 7554 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự mở rộng, sự phát triển, sự phồng ra, khoảng cách, khoảng không gian, khoảng thời gian, bầu trời; bãi rào nhốt súc vật, nơi giữ súc vật, nơi giam giữ, để già, để nghiền, để đập, để căng ra, để trải rộng ra, để truyền bá tư tưởng, để bày tỏ tình cảm.*

Thi-Thiên 136 đã chép về công việc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm hoặc sẽ làm đối với loài người trên đất này, đều là bởi sự nhân từ, không phải cho loài người xác thịt, mà là dành cho linh hồn loài người được biết Đức Giê-hô-va, mà có lòng kính sợ Danh Ngài mà hết lòng trở lại cùng Ngài, để được sự cứu chuộc.

Mặt trời là bóng về Luật pháp của Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh mà sức mạnh của Luật pháp là sự báo trả của Luật pháp đối với mọi hành vi của loài người trước Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Còn **mặt trăng** là bóng về quyền lực của ma quỷ, kẻ cầm quyền chốn không trung, mặc dù ánh sáng của mặt trăng có giúp cho loài người nhận biết các vật trên đất hoặc trên biển, nhưng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã không chế ánh sáng của mặt trăng theo các ngày trong mỗi tháng và Đức Chúa Trời sử dụng mặt trăng để

định thời tiết cho loài người, đặc biệt là cho nhà nông và những người làm nghề biển, vì nó liên quan đến các kỳ được gọi là **thủy triều**, có ích cho loài người xác thịt. Dầu vậy, mặt trăng là biểu tượng về quyền lực của quỷ Sa-tan, dù Kinh-Thánh không chép điều này, nhưng tự quỷ Sa-tan cho mình là vua của thế gian mờ tối này, nên nó lừa dối loài người xác thịt trong thế gian này lấy ngày rằm, tức là ngày trăng tròn đủ vành để thờ lạy thần tượng hư không. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng cho phép biển có các đợt thủy triều khác nhau để tỏ ra quyền lực của ma quỷ sẽ tận dụng các chu kỳ mà Đức Chúa Trời cho phép chúng hoạt động để cám dỗ loài người, như một sự thử thách loài người trên đất này, và trong ý nghĩa gốc của chữ **vì nhỏ hơn - the lesser**^{H6996} trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ mà chúng ta được biết Lời Chúa nói bóng về bản tánh của quỷ Sa-tan vậy.

Chữ **nhỏ hơn - the lesser**^{H6996} chép trong Sáng thế ký đoạn 1 câu 16, đó là chữ **קָטָן - qatan**, số 6996 ra từ chữ **קָוַט - quwt**, số 6962 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trẻ, nhỏ, tầm thường, đáng khinh, vô nghĩa, không quan trọng, nhỏ nhất, tối thiểu, bé hơn, ít hơn, bị ghê tởm, bị khinh ghét, gây đau buồn, làm đau lòng, bị ghét cay ghét đắng*;

Ma quỷ biết che giấu thân phận của nó thông qua sự lừa dối, khi chúng gieo vào tâm trí của người ta sự mê tín mà thờ lạy thần tượng hư không, khiến người ta coi thường luật pháp của Đức Chúa Trời, mà thờ lạy các tinh tú, tức là các vì sao hoặc là mặt trăng mà Đức Giê-Hô-Va đã cạy miệng tôi tớ Ngài, là Môi-se để phán dạy và cảnh cáo dân sự của Ngài.

Phục truyền luật lệ ký 4:14-19: Trong lúc đó, Đức Giê-hô-va cũng phán dặn ta dạy các người những **mạng lệnh và luật lệ**, để các người làm theo tại trong xứ mà mình sẽ đi vào nhận lấy. Vậy, các người hãy cẩn thận giữ lấy linh hồn mình cho lắm, vì các người không có thấy một hình trạng nào trong ngày Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, từ nơi giữa lửa phán cùng các người, tại Hô-rếp; e các người phải làm hư hoại cho mình chẳng, và làm một tượng chạm nào, tạo hình trạng của tà thần nào, hoặc hình của người nam hay người nữ, hoặc hình của con thú nào đi trên đất, hoặc hình của vật nào có cánh bay trên trời, hoặc hình của loài côn trùng nào bò trên đất, hay là hình của con cá nào ở trong nước dưới đất; lại, e khi người ngược mắt lên trời thấy mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao, tức là toàn cả thiên binh, thì người bị quyến dụ quỳ xuống trước các vì đó, và thờ lạy các tinh tú này mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chia phân cho muôn dân dưới trời chẳng.

Chữ **đã chia phân - hath divided**^{H2505} chép trong câu 19 trên, đó là chữ **חָלַק - chalaq**, số 2505 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *để ấn định cho, để phân chia, để phân phối, để phân công cho, để giải quyết, để đối phó, để cướp đoạt, để tước đoạt, sự cướp bóc, sự khiến cho tự tách riêng ra, để xua đuổi, để làm cho tan rã, để lừa dối, làm cho trơn trượt, làm cho không thể tin cậy được*;

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Môi-se để cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên về việc mắt của họ nhìn thấy mặt trời, mặt trăng và các ngôi sao trên bầu trời, mà Lời của Đức Chúa Trời gọi các vì sáng đó là các thiên binh của Đức Chúa Trời, mà thờ lạy các tinh tú (tức là các vì sáng) đó mà hư mất linh hồn mình, vì hết thấy các tinh tú mà loài người thấy được trong khoảng không trên trời, đều là bóng về một đạo quân được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng để cai trị trái đất này, chứ không phải là để bảo vệ trái đất. Các thiên binh đó, hay có thể nói là đạo quân trên bầu trời đó là bóng về các thiên sứ đã vì nghe theo lời của Lucifer, tức là Sa-tan mà phải bị Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời xô đuổi ra khỏi thiên đàng của Ngài và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho phép đạo quân này sống trong chốn không trung, mà Sa-tan là kẻ cầm quyền chốn không trung theo sự chỉ định của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, chứ ma quỷ không được phép tự do làm hại loài người.

Chúng ta hãy xem Lời của Đức Chúa Trời đã chép gì về Lẽ thật này.

Gióp 1:1-22 > 2:1-13: **Tại trong xứ Ut-xơ có một người tên là Gióp; người ấy vốn trọn vẹn và ngay thẳng; kính sợ Đức Chúa Trời, và lánh khỏi điều ác.** Người sanh được bảy con trai và ba con gái; có bảy ngàn chiên, ba ngàn lạc đà, năm trăm đôi bò, năm trăm lừa cái, và tôi tớ rất nhiều; người ấy lớn hơn hết trong cả dân Đông phương. Các con trai người hay đi dự tiệc, đổi thay phiên nhau trong nhà của mỗi người; và sai mời ba chị em gái mình ăn uống chung với mình. Xảy khi các ngày yến tiệc xong rồi, Gióp sai người đi dọn các con cái mình cho thanh sạch, thức dậy sớm, dâng của lễ thiêu tùy số chúng nó; vì người nói rằng: **Để thường các con ta có phạm tội, và trong lòng từ chối Đức Chúa Trời chẳng.** Gióp hằng làm như vậy. Vả, một ngày kia các con trai của Đức Chúa Trời đến ra mắt Đức Giê-hô-va, và Sa-

tan cũng đến trong vòng chúng. Đức Giê-hô-va phán hỏi Sa-tan rằng: Người ở đâu đến? Sa-tan thưa với Đức Giê-hô-va rằng: Tôi trải qua đây đó trên đất và dạo chơi tại nơi nó. Đức Giê-hô-va lại hỏi Sa-tan rằng: Người có nhìn thấy Gióp, tôi tớ của Ta chăng; nơi thế gian chẳng có người nào giống như nó, vốn trọn vẹn và ngay thẳng, kính sợ Đức Chúa Trời, và lánh khỏi điều ác? Sa-tan thưa với Đức Giê-hô-va rằng: Gióp há kính sợ Đức Chúa Trời luống công sao? Chúa há chẳng dựng hàng rào bên vực ở bốn phía người, nhà người, và mọi vật thuộc về người sao? Chúa đã ban phước cho công việc của tay người và làm cho của cải người thêm nhiều trên đất. Nhưng bây giờ hãy giơ tay Chúa ra, đụng đến hại các vật người có, ắt là người sẽ phỉ báng Chúa trước mặt. Đức Giê-hô-va phán với Sa-tan rằng: Này, các vật người có đều phó trong tay người; nhưng chớ tra tay vào mình nó. Sa-tan bèn lui ra khỏi mặt Đức Giê-hô-va. Xảy một ngày kia, khi các con trai và con gái người đang ăn và uống rượu trong nhà anh cả chúng nó, một sứ giả đến báo tin cho Gióp rằng: Bò đang cày, lừa đang ăn gân bên cạnh, thì dân Sê-ba xông vào chúng nó, đoạt cướp đi, và lấy lưỡi gươm giết các tôi tớ; chỉ một mình tôi thoát khỏi đặng báo tin cho ông. Người này còn đang nói, thì một người khác đến, báo rằng: Lừa của Đức Chúa Trời từ trên trời giáng xuống thiêu đốt các con chiên và tôi tớ, làm cho tiêu hủy chúng nó đi; chỉ một mình tôi thoát khỏi đặng báo tin cho ông. Người này còn đang nói, thì một kẻ khác chạy đến, báo rằng: Dân Canh-đê phân làm ba đạo, xông vào lạc đà, cướp đoạt đi, và lấy lưỡi gươm giết các tôi tớ; chỉ một mình tôi thoát khỏi đặng báo tin cho ông. Người này còn đang nói, thì một kẻ khác chạy đến, báo rằng: Các con trai và con gái ông đang ăn uống tại nơi nhà anh cả của họ, kìa một ngọn gió lớn từ phía bên kia sa mạc thổi đến, làm cho bốn góc nhà rung rinh, nhà sập xuống đè chết các người trẻ tuổi; chỉ một mình tôi thoát khỏi đặng báo tin cho ông. Gióp bèn trỗi dậy, xé áo mình, và cạo đầu, đoạn xấp mình xuống đất mà thờ lạy, và nói rằng: Tôi trần truồng lọt khỏi lòng mẹ, và tôi cũng sẽ trần truồng mà về; Đức Giê-hô-va đã ban cho, Đức Giê-hô-va lại cất đi; đáng ngợi khen Danh Đức Giê-hô-va! Trong mọi sự ấy, Gióp không phạm tội, và chẳng nói phạm thượng cùng Đức Chúa Trời.... Xảy ra một ngày kia, các con trai của Đức Chúa Trời đến ra mắt Đức Giê-hô-va, Sa-tan cũng có đến trong vòng chúng đặng ra mắt Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va bèn phán hỏi Sa-tan rằng: Người ở đâu đến? Sa-tan thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Tôi trải qua đây đó trên đất và dạo chơi tại nơi nó. Đức Giê-hô-va lại phán hỏi Sa-tan rằng: Người có nhìn thấy Gióp, tôi tớ của Ta chăng? Trên đất chẳng có ai giống như người, vốn trọn vẹn và ngay thẳng, kính sợ Đức Chúa Trời, và lánh khỏi điều ác; lại người bền đỗ trong sự hoàn toàn mình, mặc dầu người có giục Ta phá hủy người vô cớ. Sa-tan thưa lại với Đức Giê-hô-va rằng: Lấy da đền da, phàm vật chi một người có, tất sẽ trao thế cho mạng sống mình. Nhưng bây giờ xin Chúa hãy giơ tay ra, đụng đến hại xương thịt người, ắt là người sẽ phỉ báng Chúa trước mặt. Đức Giê-hô-va phán với Sa-tan rằng: Kìa, người ở trong tay người; nhưng chỉ hãy giữ mạng sống người. Sa-tan bèn lui ra khỏi trước mặt Đức Giê-hô-va, hành hại Gióp một bệnh ung độc, từ bàn chân cho đến chót đầu. Gióp lấy một miếng sành đặng gãi mình, và ngồi trong đồng tro. Vợ người nói với người rằng: Ủa? Ông hãy còn bền đỗ trong sự hoàn toàn mình sao? Hãy phỉ báng Đức Chúa Trời, và chết đi! Người đáp lại rằng: Người nói như một người đàn bà ngu muội. Ủa sao! Sự phước mà tay Đức Chúa Trời ban cho chúng ta, chúng ta lãnh lấy, còn sự tai họa mà tay Ngài giáng trên chúng ta, lại chẳng lãnh lấy sao? Trong mọi việc đó, Gióp không phạm tội bởi môi miệng mình. Vả, khi ba bạn hữu của Gióp, là Ê-li-pha người Thê-man, Bình-đát người Su-a, và Sô-pha người Na-a-ma, hay được các tai nạn đã xảy đến cho người, mỗi người bèn hẹn nhau từ xứ mình đi đến đặng chia buồn và an ủi người. Ba bạn hữu ở xa ngược mắt lên thì chẳng nhận biết người, bèn cất tiếng lên khóc, mỗi người xé áo mình, hất bụi lên trời mà vãi trên đầu mình. Đoạn, ba bạn ngồi xuống đất với người trong bảy ngày bảy đêm, chẳng ai nói một lời với người, vì thấy sự đau đớn người lớn lắm.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đuổi Sa-tan cùng các thiên sứ đã phạm tội cùng với nó ra khỏi thiên đàng, nhưng Đức Giê-Hô-Va đã không huỷ diệt chúng, mà Đức Giê-Hô-Va dùng chúng làm công cụ để thử thách, để mài dũa, để sàng sảy loài người như người thợ gốm dùng các loại công cụ để đào, bới, gọt, đẽo, nhào nặn, sàng lọc đất để nắn nên chiếc bình và dùng lửa để nung những chiếc bình bằng đất sét vậy.

Giê-rê-mi 18:1-23: Lời của Đức Giê-hô-va phán cho Giê-rê-mi như vậy: Người khá chờ dậy, xuống trong nhà thợ gốm kia, tại đó Ta sẽ cho người nghe Lời Ta. Tôi bèn xuống trong nhà thợ gốm, này, nó đang nắn đồ trên cái bàn xây. Cái bình đã nắn ra bằng đất sét bị hư trong tay người thợ gốm, thì nó lấy

mà nắn cái bình khác, tùy ý mình muốn làm. Bấy giờ, có Lời Đức Giê-hô-va phán cùng tôi rằng: Đức Giê-hô-va phán: Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, Ta đối với các người há chẳng làm được như người thợ gốm hay sao? Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, đất sét ở trong tay thợ gốm thế nào, thì các người cũng ở trong tay Ta thế ấy. Trong lúc nào Ta sẽ nói về một dân một nước kia đang nhỏ đi, hủy đi, diệt đi; nếu nước mà Ta nói đó xây bỏ điều ác mình, thì Ta sẽ đổi ý Ta đã toan giáng tai họa cho nó. Cũng có lúc nào Ta sẽ nói về một dân một nước kia đang dựng nó, trồng nó; nếu nước ấy làm điều ác trước mắt Ta và không nghe tiếng Ta, thì Ta sẽ đổi ý Ta đã định xuống phước cho nó. Vậy nên bây giờ, hãy nói cùng người Giu-đa và dân cư Giê-ru-sa-lem, bảo họ rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Đây, Ta đang gây tai vạ đánh các người, đặt mưu kế hại các người. Ai này khá dạy lại khỏi đường ác mình, chữa đường lối mình và công việc mình! Nhưng họ nói rằng: Khéo mất công! Chúng ta cứ theo mưu mình; ai nấy sẽ theo sự cứng cỏi của lòng xấu mình. Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán như vậy: Hãy hỏi trong các nước có ai đã hề nghe sự như vậy không? Gái đồng trinh của Y-sơ-ra-ên đã làm việc đáng gớm. Có ai thấy tuyết của Li-ban lìa bỏ vầng đá nơi đồng bằng chẳng? Hay là có ai thấy nước sông mát từ xa chảy đến mà cạn tắt đi chẳng? Thế mà dân của Ta đã quên Ta; đốt hương cho thần tượng giả dối. Vì vậy, nó đã vấp ngã trong đường mình, trong nẻo cũ, đang đi trong đường chưa dọn đắp. Nền đất nó trở nên gồ gề, làm trò cười mãi mãi; kẻ qua người lại đều sững sờ và lắc đầu. Ta sẽ làm cho nó tan lạc trước mặt kẻ thù, như bởi trận gió đông; Ta xây lưng lại đằng nó, chẳng xây mặt lại trong ngày nó bị tai nạn. Chúng nó bèn nói rằng: Hãy đến, đồng lập mưu nghịch cùng Giê-rê-mi; vì thầy tế lễ chẳng thiếu gì luật pháp, người khôn ngoan chẳng thiếu gì sự khôn ngoan, đáng tiên tri chẳng thiếu gì lời tiên tri. Chúng ta hãy đến, lấy miệng lưỡi mình mà công kích nó, đừng để tai vào lời nó nói chút nào. Hỡi Đức Giê-hô-va, xin vì tôi ghé tai nghe những lời của kẻ cãi lầy với tôi! Người ta có lẽ nào lấy ác báo thiện sao? vì họ đã đào hầm để hại linh hồn tôi. Xin Ngài nhớ rằng tôi từng đứng trước mặt Ngài dâng vì họ cầu phước, làm cho cơn giận Ngài xây khỏi họ. Vậy nên, xin Ngài phó con cái họ cho sự đói kém, và chính mình họ cho quyền gươm dao. Nguyên cho vợ họ mất con và trở nên góa bụa, cho chồng bị chết dịch, cho những người trai tráng bị gươm đánh giữa trận mạc. Nguyên cho người ta nghe tiếng kêu ra từ trong nhà, khi Ngài sẽ khiến đạo quân thoát đến xông vào họ! Vì họ đã đào hầm để sập bắt tôi, đã giấu lưới dưới chân tôi. Hỡi Đức Giê-hô-va, chính Ngài biết cả mưu chước họ nghịch cùng tôi để giết tôi. Xin đừng tha sự gian ác họ, đừng xóa tội lỗi họ khỏi mắt Ngài; nhưng cho họ vấp ngã trước mặt Ngài; xin Ngài phạt họ trong ngày nổi giận của Ngài!

Đức Giê-hô-va dùng quỷ Sa-tan để thi hành mưu của Ngài trong sự cai trị và bấy giờ quỷ Sa-tan mới được phép làm công việc này theo ý của Đức Giê-hô-va, để thi hành án phạt đối với kẻ gian ác ở trước mặt Đức Giê-hô-va, như Kinh-Thánh có chép:

1 Các vua 22:1-40: Trong ba năm Sy-ri và Y-sơ-ra-ên không có giặc. Năm thứ ba, Giô-sa-phát, vua Giu-đa, đi đến cùng vua Y-sơ-ra-ên. Vua Y-sơ-ra-ên nói với tôi tớ mình rằng: Các người há chẳng biết rằng Ra-mốt trong Ga-la-át thuộc về chúng ta sao? Chúng ta lại làm thinh chẳng rút nó khỏi tay vua Sy-ri sao! Đoạn, người nói với Giô-sa-phát rằng: Vua muốn đến cùng ta để đánh lấy Ra-mốt trong Ga-la-át chẳng? Giô-sa-phát đáp với vua Y-sơ-ra-ên rằng: Tôi như ông; dân sự tôi như dân sự ông; và ngựa tôi như ngựa của ông. Song Giô-sa-phát nói với vua Y-sơ-ra-ên rằng: Tôi xin ông phải cầu vấn Đức Giê-hô-va trước đã. Vậy, vua Y-sơ-ra-ên nhóm các tiên tri lại, số bốn trăm người, mà hỏi rằng: Ta có nên đi đánh Ra-mốt tại Ga-la-át, hay là chẳng nên đi? Chúng đáp rằng: Hãy đi lên; Chúa sẽ phó nó vào tay vua. Nhưng Giô-sa-phát tiếp rằng: Ở đây còn có đáng tiên tri nào khác của Đức Giê-hô-va để chúng ta cầu vấn người ấy chẳng? Vua Y-sơ-ra-ên đáp với Giô-sa-phát rằng: Còn có một người, tên là Mi-chê, con trai của Giê-m-la; nhờ người ấy ta có thể cầu vấn Đức Giê-hô-va; nhưng tôi ghét người, vì người chẳng nói tiên tri lành về tôi, bèn là dữ đó thôi. Giô-sa-phát nói rằng: Xin vua chớ nói như vậy. Vua Y-sơ-ra-ên bèn đòi một hoạn quan mà bảo rằng: Hãy lập tức mời Mi-chê, con trai Giê-m-la, đến. Vả, vua Y-sơ-ra-ên và Giô-sa-phát, vua Giu-đa, mỗi người đều mặc đồ triều phục, đang ngồi trên một cái ngai tại trong sân đập lúa, nơi cửa thành Sa-ma-ri; và hết thầy tiên tri nói tiên tri trước mặt hai vua. Sê-đê-kia, con trai Kê-na-na, làm lấy những sừng bằng sắt, và nói rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Với các sừng này, người sẽ báng dân Sy-ri cho đến khi diệt hết chúng nó. Và hết thầy tiên tri đều nói một cách, mà rằng: Hãy đi lên Ra-mốt trong Ga-la-át; vua sẽ được thắng, vì Đức Giê-hô-va sẽ phó thành ấy vào tay vua. Vả, sứ giả đã đi mời Mi-chê, nói cùng người rằng: Những tiên tri đều đồng lòng báo cáo sự lành

cho vua; tôi xin ông cũng hãy lấy lời như lời của họ mà báo cáo điều lành. Nhưng Mi-chê đáp rằng: Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống mà thôi, ta sẽ báo cáo điều gì Đức Giê-hô-va phán dặn ta. Khi người đã đến cùng vua, vua bèn hỏi rằng: Hỡi Mi-chê, chúng ta có nên đi hãm đánh Ra-mốt trong Ga-la-át, hay là chẳng nên đi? Mi-chê đáp: Hãy đi, vua sẽ được thắng: Đức Giê-hô-va sẽ phó thành ấy vào tay vua. Nhưng vua nói với người rằng: Biết bao lần ta đã lấy lời thề buộc người chỉ khá nói chân thật với ta nhân Danh Đức Giê-hô-va. Bấy giờ Mi-chê đáp rằng: Tôi thấy cả Y-sơ-ra-ên bị tản lạc trên các núi, như bầy chiên không có người chăn; và Đức Giê-hô-va phán rằng: Những kẻ ấy không có chủ; ai nấy khá trở về nhà mình bình yên. Vua Y-sơ-ra-ên nói cùng Giô-sa-phát rằng: Tôi há chẳng có nói với vua rằng người chẳng nói tiên tri lành về việc tôi, bèn là nói tiên tri dữ sao? Mi-chê lại tiếp: Vâng, hãy nghe Lời của Đức Giê-hô-va: Tôi thấy Đức Giê-hô-va ngự trên ngôi Ngài và cả cơ binh trên trời đứng chầu Ngài bên hữu và bên tả. Đức Giê-hô-va phán hỏi: Ai sẽ đi dụ A-háp, để người đi lên Ra-mốt trong Ga-la-át, và ngã chết tại đó? Người trả lời cách này, kẻ trả lời cách khác. Bấy giờ, có một thần ra đứng trước mặt Đức Giê-hô-va mà thưa rằng: Tôi sẽ đi dụ người. Đức Giê-hô-va phán hỏi thần rằng: Dụ cách nào? Thần thưa lại rằng: Tôi sẽ đi và làm một thần nói dối trong miệng những tiên tri của người. Đức Giê-hô-va phán rằng: Phải, người sẽ dụ người được. Hãy đi và làm như người đã nói. Vậy bây giờ, kìa, Đức Giê-hô-va đã đặt một thần nói dối trong miệng các tiên tri vua, và Đức Giê-hô-va đã phán sự dữ cho vua. Bấy giờ, Sê-đê-kia, con trai của Kê-na-na, đến gần Mi-chê, vả vào má người, mà rằng: Thần của Đức Giê-hô-va có do đường nào lìa khỏi ta để đến nói với người? Mi-chê đáp: Trong ngày người chạy từ phòng này đến phòng kia để ẩn lánh, thì sẽ biết điều đó. Vua Y-sơ-ra-ên truyền lệnh rằng: Hãy bắt Mi-chê dẫn đến cho A-môn, quan cai thành, và cho Giô-ách, con trai của vua, rồi hãy nói rằng: Vua bảo như vậy: Hãy bỏ tù người này, lấy bánh và nước khổ nạn mà nuôi nó cho đến khi ta trở về bình an. Mi-chê tiếp rằng: Nếu vua trở về bình an, thì Đức Giê-hô-va không cậy tôi phán. Người lại nói: Hỡi chúng dân! các người khá nghe ta. Vậy, vua Y-sơ-ra-ên đi lên Ra-mốt trong Ga-la-át với Giô-sa-phát, vua Giu-đa. Vua Y-sơ-ra-ên nói cùng Giô-sa-phát rằng: Tôi sẽ giả dạng ăn mặc, rồi ra trận; còn vua hãy mặc áo của vua. Như vậy, vua Y-sơ-ra-ên ăn mặc giả dạng mà ra trận. Vả, vua Sy-ri đã truyền lệnh cho ba mươi hai quan coi xe mình rằng: Các người chớ áp đánh ai bất kỳ lớn hay nhỏ, nhưng chỉ một mình vua Y-sơ-ra-ên mà thôi. Vậy, khi các quan coi xe thấy Giô-sa-phát thì nói rằng: Ấy quả thật là vua Y-sơ-ra-ên. Chúng bèn đến gần người để áp đánh; nhưng Giô-sa-phát kêu la lên. Khi các quan coi xe thấy chẳng phải vua Y-sơ-ra-ên, thì thối lại, không đuổi theo nữa. Bấy giờ, có một người tình cờ giương cung bắn vua Y-sơ-ra-ên, trúng nhằm người nơi giáp đầu lại. Vua nói cùng kẻ đánh xe mình rằng: Hãy quay cương lại, dẫn ta ra ngoài hàng quân, vì ta bị thương nặng. Nhưng trong ngày đó thế trận thêm dữ dội; có người nâng đỡ vua đứng trong xe mình để địch dân Sy-ri. Đến chiều tối thì vua chết; huyết của vết thương người chảy xuống trong lòng xe. Lối chiều, trong hàng quân có rao truyền rằng: Ai nấy hãy trở về thành mình, xứ mình. Vua băng hà là như vậy; người ta đem thân vua về Sa-ma-ri, và chôn tại đó. Người ta rửa xe người tại trong ao Sa-ma-ri, là nơi những bợm buôn hương tẩm, và có những chó liếm máu người, y như Lời Đức Giê-hô-va đã phán. Các chuyện khác của A-háp, những công việc người làm, cái đền bằng ngà người cất, và các thành người xây, đều chép trong sử ký về các vua Y-sơ-ra-ên. Vậy A-háp an giấc cùng tổ phụ mình, và A-cha-xia, con trai người, kế vị người.

Tiên tri Mi-chê được Đức Giê-hô-va cho được nhìn thấy cảnh Tôi thấy Đức Giê-hô-va ngự trên ngôi Ngài và cả cơ binh trên trời đứng chầu Ngài bên hữu và bên tả. Đức Giê-hô-va phán hỏi: Ai sẽ đi dụ A-háp, để người đi lên Ra-mốt trong Ga-la-át, và ngã chết tại đó? Người trả lời cách này, kẻ trả lời cách khác. Bấy giờ, có một thần ra đứng trước mặt Đức Giê-hô-va mà thưa rằng: Tôi sẽ đi dụ người. Đức Giê-hô-va phán hỏi thần rằng: Dụ cách nào? Thần thưa lại rằng: Tôi sẽ đi và làm một thần nói dối trong miệng những tiên tri của người. Đức Giê-hô-va phán rằng: Phải, người sẽ dụ người được. Hãy đi và làm như người đã nói.

Theo cách mà Lời Chúa đã chép thì cơ binh đứng *bên hữu* của Đức Giê-hô-va là nói về các thiên sứ sáng láng của Đức Chúa Trời, còn cơ binh đứng *bên tả* của Đức Giê-hô-va đó là bóng về các thiên sứ đã bị đuổi ra khỏi thiên đàng, chuyên hành động theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, để trừng phạt những kẻ phạm tội. Một thần (*a spirit*) đã đứng ra nói với Đức Giê-hô-va đó chính là Sa-tan, kẻ nói dối và là cha của sự nói dối, đã xin phép Đức Giê-hô-va cho phép nó khiến những kẻ tiên tri giả của vua A-háp, nói tiên tri giả dối để

khiến vua A-háp cứng lòng mà chống lại vua Sy-ri, (mà vua Sy-ri dù không phải là dân Y-sơ-ra-ên, nhưng vì cố dân Y-sơ-ra-ên phạm tội trọng, nghịch lại luật pháp của Đức Giê-Hô-Va, nên Đức Giê-Hô-Va đã dùng sức mạnh của vua Sy-ri để trừng phạt dân Y-sơ-ra-ên) và như vậy, khi dân Y-sơ-ra-ên nổi dậy chống lại vua Sy-ri ấy là dân Y-sơ-ra-ên chống lại công cụ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng để sửa dạy dân Y-sơ-ra-ên vậy.

Khi Đức Chúa Jêsus Christ thi hành chức vụ làm chứng cho Lẽ thật ở trên đất này, Ngài đã phán dạy các môn đồ của Ngài phải nhận biết các thần hành động ở trong lòng người ta, vì phần nhiều người tin Chúa đã tự cho rằng, khi họ đã tin theo Chúa Jêsus, thì ma quỷ không thể hành động trong thân thể xác thịt của họ!

Lu-ca 9:51-56: Khi gần đến kỳ Đức Chúa Jêsus được đem lên khỏi thế gian, Ngài quyết định đi thành Giê-ru-sa-lem. Ngài sai kẻ đem tin đi trước mình. Họ ra đi, vào một làng của người Sa-ma-ri, để sửa soạn nhà trọ cho Ngài; song người Sa-ma-ri không tiếp rước Ngài, vì Ngài đi thẳng lên thành Giê-ru-sa-lem. Gia-cơ và Giăng là môn đồ Ngài, thấy vậy, nói rằng: Thưa Chúa, Chúa có muốn chúng tôi khiến lửa từ trên trời xuống thiêu họ chăng? Nhưng Đức Chúa Jêsus xây lại quở hai người, mà rằng: Các ngươi không biết tâm thần nào xui giục mình. Rồi Ngài cùng môn đồ đi qua làng khác.

Quỷ Sa-tan được phép sàng sảy mọi người tin Chúa (nếu nó được Chúa cho phép) và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ các tạo vật của Ngài và nếu người nào đã tin Chúa mà tự đẩy mình lên trong sự kiêu ngạo, thì quỷ Sa-tan sẽ xin phép Đức Giê-Hô-Va được sàng sảy người đó.

Lu-ca 22:24-34: Môn đồ lại cãi lẩy nhau, cho biết ai sẽ được tôn là lớn hơn hết trong đám mình. Nhưng Ngài phán cùng môn đồ rằng: Các vua của các dân ngoại lấy phép riêng mình mà cai trị, những người cầm quyền cai trị được xưng là người làm ơn. Về phần các ngươi, đừng làm như vậy; song ai lớn hơn trong các ngươi phải như kẻ rất nhỏ, và ai cai trị phải như kẻ hầu việc. Vì một người ngồi ăn với một người hầu việc, ai là lớn hơn? Có phải là kẻ ngồi ăn không? Nhưng Ta ở giữa các ngươi như kẻ hầu việc vậy. Còn như các ngươi, đã bền lòng theo Ta trong mọi sự thử thách của Ta, nên Ta ban nước cho các ngươi, cũng như Cha Ta đã ban cho Ta vậy, để các ngươi được ăn uống chung bàn trong nước Ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên. Hỡi Si-môn, Si-môn, này quỷ Sa-tan đã đòi sàng sảy ngươi như lúa mì. Song Ta đã cầu nguyện cho ngươi, hầu cho đức tin ngươi không thiếu thốn. Vậy, đến khi ngươi đã hối cải, hãy làm cho vững chí anh em mình. Phi-e-rô thưa rằng: Thưa Chúa, tôi sẵn lòng đi theo Chúa, đồng tù đồng chết. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi Phi-e-rô, Ta nói cùng ngươi, hôm nay khi gà chưa gáy, ngươi sẽ ba lần chối không biết Ta.

Trở lại với Lời Đức Chúa Trời đã phán về việc Đức Giê-Hô-Va đã phân chia các dân trên đất này cho các cơ binh trên trời tùy theo từng dân, từng nơi chốn, từng chức vụ, từng hạng người, để các cơ binh này theo dõi và làm công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho, như tố cáo, kiện cáo các hành vi phạm tội của loài người và Đức Giê-Hô-Va cũng cho phép quyền lực này tùy theo sự chỉ định mà áp đặt sự cai trị, như giáng tai họa, gây bệnh tật, gây thương tích, gây sự thiệt hại, tức là những sự thuộc về sự rửa sả của Luật pháp của Đức Chúa Trời trên những người phạm tội, hoặc trên những người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho phép sự thử thách, sự sàng sảy được xảy ra, như quỷ Sa-tan đã xin phép Đức Giê-Hô-Va làm đối với ông Gióp vậy.

Đức Giê-Hô-Va phân chia các dân tộc trên đất này cho các thế lực thuộc về quỷ Sa-tan được Đức Giê-Hô-Va sử dụng trong sự cai trị của Ngài, mà Lời Chúa đã chép là kẻ cầm quyền chốn không trung.

Ê-phê-sô 2:1-7: Còn anh em đã chết vì lầm lỗi và tội ác mình, đều là những sự anh em xưa đã học đòi, theo thói quen đời này, vâng phục vua cầm quyền chốn không trung tức là thần hiện đang hành động trong các con bạn nghịch. Chúng ta hết thảy cũng đều ở trong số ấy, trước kia sống theo tư dục xác thịt mình, làm trọn các sự ham mê của xác thịt và ý tưởng chúng ta, tự nhiên làm con của sự thanh nộ, cũng như mọi người khác. Nhưng Đức Chúa Trời, là Đấng giàu lòng thương xót, vì cố lòng yêu thương lớn Ngài đem mà yêu chúng ta, nên đang khi chúng ta chết vì tội mình, thì Ngài làm cho chúng ta sống với Đấng Christ, ấy là nhờ ân điển mà anh em được cứu, và Ngài làm cho chúng ta đồng sống lại và đồng ngồi trong các nơi trên trời trong Đức Chúa Jêsus Christ, hầu cho về đời sau tỏ ra sự giàu có vô hạn của ân điển Ngài, mà Ngài bởi lòng nhân từ đã dùng ra cho chúng ta trong Đức Chúa Jêsus Christ.

Người tin Chúa phải nhận biết sự cai trị công bình của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với muôn dân trên đất này, vì trong Đức Chúa Trời không có sự tây vị. Ma quỷ được phép cám dỗ loài người tùy theo mạng lệnh

mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán và đã được chép trong Kinh-Thánh.

Sáng thế ký 1:14-19: Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có các vì sáng trong khoảng không trên trời, **đặng phân ra ngày với đêm, và dùng làm dấu để định thì tiết, ngày và năm; lại dùng làm vì sáng trong khoảng không trên trời để soi xuống đất; thì có như vậy.** Đức Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn hơn để cai trị ban ngày, vì nhỏ hơn để cai trị ban đêm; Ngài cũng làm các ngôi sao. Đức Chúa Trời đặt các vì đó trong khoảng không trên trời, **đặng soi sáng đất, đặng cai trị ban ngày và ban đêm, đặng phân ra sự sáng với sự tối.** Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ tư.

Lời của Đức Chúa Trời luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, dù các Lời đã chép đó cũng nói về muôn vật mà Đức Giê-Hô-Va đã tạo nên, nhưng Đức Chúa Trời muốn chúng ta nhận biết tác dụng và mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên mọi sự đó, là để tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài. Vì thế cho nên khi chúng ta đối diện với Lời Chúa được chép trong văn tự, thì chúng ta phải hiểu biết những sự thuộc về Lẽ thật, tức là những sự thuộc về sự sống lại và sự sống đời đời của loài người, cũng như khi người ta nhìn vào các loại máy móc được lắp đặt trong một nhà máy chế tạo các loại máy móc vậy, người ta phải hiểu tác dụng, mục đích người ta tạo nên các thiết bị chế tạo máy móc đó, ấy là để tập trung cho công việc chế tạo ra máy mà người ta đã định, mà chiếc máy không giống với những thiết bị được đặt trong nhà máy đó, như chiếc xe hơi chẳng hạn, không hề giống một thiết bị nào mà người ta đã dùng vào công việc chế tạo ra chiếc xe hơi đó vậy, nhưng các thiết bị đó cần phải có để hoàn thiện chiếc xe hơi theo ý muốn của người chủ hãng xe đó.

Các vì sáng ở trong khoảng không phải soi sáng đất, nghĩa là các thiên binh ở trong khoảng không đó được phép sử dụng khả năng, quyền lực mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho để thực hành công việc được giao, hoặc huỷ diệt, hoặc phá huỷ, hoặc cám dỗ, hoặc lừa dối, hoặc gây tai họa, hoặc làm những sự thuộc về sự rửa sạch như khiến người ta phạm tội, hoặc khiến cho mù, khiến cho cho điếc, cho lãng trí, khiến cho điên khùng...

Trong ý nghĩa của sự soi sáng *không có nghĩa là sự soi chiếu ra sự sáng thật*, vì *sự sáng thật chỉ có trong Lời của Đức Chúa Trời, chứ không có trong các vật thể chiếu sáng*, mà sự soi sáng được chép đây là nói về sự tỏ ra những gì mà tạo vật đó có trong mình, ví dụ như ánh sáng của mặt trời khác với ánh sáng mặt trăng, cũng vậy ánh sáng của các vì sao cũng khác nhau, như Lời Chúa có chép:

1 Cô-rinh-tô 15:39-41: Mọi xác thịt chẳng phải là đồng một xác thịt; nhưng xác thịt loài người khác, xác thịt loài thú khác, loài chim khác, loài cá khác. Lại cũng có hình thể thuộc về trời, hình thể thuộc về đất, nhưng vinh quang của hình thể thuộc về trời với vinh quang của hình thể thuộc về đất thì khác nhau. Vinh quang của mặt trời khác, vinh quang của mặt trăng khác, vinh quang của ngôi sao khác; vinh quang của ngôi sao này với vinh quang của ngôi sao kia cũng khác.

Tác dụng của các vì sáng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên đặt trong khoảng không đó là: **đặng phân ra ngày với đêm, và dùng làm dấu để định thì tiết, ngày và năm; lại dùng làm vì sáng trong khoảng không trên trời để soi xuống đất; thì có như vậy.** Đức Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn hơn để cai trị ban ngày, vì nhỏ hơn để cai trị ban đêm; Ngài cũng làm các ngôi sao. (Sáng thế ký 1:14b-16)

Sự phân ra ngày với đêm được chép trong Sáng thế ký 1 câu 14 trên, ngoài việc phân biệt ban ngày và ban đêm theo ý nghĩa thuộc thể ra, Lời Chúa còn nói về sự phân biệt người nào thuộc về sự sáng (ban ngày) và người nào thuộc về sự tối tăm (ban đêm) nữa, như Kinh-Thánh có chép.

1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:1-10: Hỡi anh em, về thời và kỳ, thì không cần viết cho anh em; vì chính anh em biết rõ lắm rằng ngày của Chúa sẽ đến như kẻ trộm trong ban đêm vậy. Khi người ta sẽ nói rằng: Bình hòa và an ổn, thì tai họa thành linh vụt đến, như sự đau đớn xảy đến cho người đàn bà có nghén, và người ta chắc không tránh khỏi đau. Nhưng, hỡi anh em, anh em chẳng phải ở nơi tối tăm, nên nổi ngày đó đến thành linh cho anh em như kẻ trộm. Anh em đều là con của sự sáng và con của ban ngày. Chúng ta không phải thuộc về ban đêm, cũng không phải thuộc về sự mờ tối. Vậy, chúng ta chớ ngủ như kẻ khác, nhưng phải tỉnh thức và dè giữ. Vì kẻ ngủ thì ngủ ban đêm, kẻ say thì say ban đêm. Nhưng chúng ta thuộc về ban ngày, nên hãy dè giữ, mặc áo giáp bằng đức tin và lòng yêu thương, lấy sự trông cậy về sự cứu chuộc làm mào trụ. Vì Đức Chúa Trời chẳng định sẵn cho chúng ta bị cơn thanh nộ, nhưng cho được sự giải cứu bởi Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, là Đấng đã chết vì chúng ta, hầu cho chúng ta hoặc thức hoặc ngủ, đều được đồng sống với Ngài.

Trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người. Như vậy bất kỳ người nào luôn sống theo Lời của Đức Chúa Trời thì dù khi người đó phải làm công việc gì trong ban đêm trong thuộc thể, mà linh hồn người đó vẫn thuộc về ban ngày, là thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ, thì linh hồn của người đó vẫn thuộc về sự sáng vậy.

Giăng 8:12: Đức Chúa Jêsus lại cất tiếng phán cùng chúng rằng: Ta là sự sáng của thế gian; người nào theo Ta, chẳng đi trong nơi tối tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống.

Giăng 9:4-5: Trong khi còn ban ngày, Ta phải làm trọn những việc của Đấng đã sai Ta đến; tối lại, thì không ai làm việc được. Đang khi Ta còn ở thế gian, Ta là sự sáng của thế gian.

Trải suốt thời gian người tin Chúa còn sống trên trái đất này, nghĩa là còn sống dưới trời này, thì người ấy phải đối diện với mọi sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt để trong khoảng không này và quyền lực của ma quỷ, tức là cả cơ binh trên trời sẽ luôn rình rập tìm cơ hội để cám dỗ, để lừa dối và nếu có cơ hội, chúng sẽ thông qua các giáo sư giả, các tiên tri giả, là những người đã bị ma quỷ cầm buộc làm tội mọi cho chúng mà cám dỗ, mà lừa dối những người được chọn của Đức Chúa Jêsus Christ như Đức Chúa Jêsus đã cảnh cáo.

Ma-thi-ơ 24:1-51: Khi Đức Chúa Jêsus ra khỏi đền thờ, đang đi, thì môn đồ đến gần để chỉ cho Ngài xem các nhà thuộc về đền thờ. Ngài phán rằng: Các người có thấy mọi điều đó chẳng? Quả thật, Ta nói cùng các người, đây sẽ không còn một hòn đá nào chồng trên một hòn khác mà không bị đổ xuống. Ngài đang ngồi trên núi ô-li-ve, môn đồ tới riêng cùng Ngài, và nói rằng: Xin Chúa phán cho chúng tôi biết lúc nào những sự đó sẽ xảy ra? và có điềm gì chỉ về sự Chúa đến và tận thế. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hãy giữ, kẻo có kẻ dỗ dành các người. Vì nhiều người sẽ mạo Danh Ta đến mà nói rằng: Ta là Đấng Christ; và sẽ dỗ dành nhiều người. Các người sẽ nghe nói về giặc và tiếng đồn về giặc: hãy giữ mình, đừng bối rối, vì những sự ấy phải đến; song chưa là cuối cùng đâu. Dân này sẽ dấy lên nghịch cùng dân khác, nước nọ nghịch cùng nước kia; nhiều chỗ sẽ có đói kém và động đất. Song mọi điều đó chỉ là đầu sự tai hại. Bấy giờ, người ta sẽ nộp các người trong sự hoạn nạn và giết đi; các người sẽ bị mọi dân ghen ghét vì Danh Ta. Khi ấy cũng có nhiều kẻ sẽ sa vào chước cám dỗ, phản nghịch nhau, và ghen ghét nhau. Nhiều tiên tri giả sẽ nổi lên và dỗ dành lắm kẻ. Lại vì cơ tội ác sẽ thêm nhiều thì lòng yêu mến của phần nhiều người sẽ nguội lặn. Nhưng kẻ nào bền chí cho đến cuối cùng, thì sẽ được cứu. Tin Lành này về nước Đức Chúa Trời sẽ được giảng ra khắp đất, để làm chứng cho muôn dân. Bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến. Khi các người sẽ thấy sự gồm ghiech tàn nát lập ra trong nơi thánh, mà đấng tiên tri Đa-ni-ên đã nói (ai đọc phải để ý), thì ai ở trong xứ Giu-đê hãy trốn lên núi; ai ở trên mái nhà, đừng xuống chuyên của cải trong nhà; và ai ở ngoài ruộng, đừng trở về lấy áo mình. Đang lúc đó, khốn khó thay cho đàn bà có mang, và đàn bà cho con bú! Hãy cầu nguyện cho các người khỏi trốn tránh nhằm lúc mùa đông hay là ngày Sa-bát; vì lúc ấy sẽ có hoạn nạn lớn, đến nỗi từ khi mới có trời đất cho đến bây giờ chưa từng có như vậy, mà sau này cũng không hề có nữa. Nếu những ngày ấy không giảm bớt, thì chẳng có một người nào được cứu; song vì cơ các người được chọn, thì những ngày ấy sẽ giảm bớt. Khi ấy, nếu có ai nói với các người rằng: Kia Đấng Christ ở đây hay là: Ở đó, thì đừng tin. Vì nhiều christ giả và tiên tri giả sẽ dấy lên, làm những dấu lớn, phép lạ, nếu có thể được thì họ cũng đến dỗ dành chính những người được chọn. Nay, Ta đã bảo trước cho các người. Vậy nếu người ta nói với các người rằng: Nay, Ngài ở trong đồng vắng, thì đừng đi đến; nay, Ngài ở trong nhà thì đừng tin. Vì như chớp phát ra từ phương đông, nháng đến phương tây, thì sự Con người đến sẽ cũng thế ấy. Nơi nào có xác chết, thì những chim ó sẽ nhóm tại đó. Sự tai nạn của những ngày đó vừa mới qua, thì mặt trời liền tối tăm, mặt trăng không sáng, các ngôi sao từ trên trời sa xuống, và thế lực của các tầng trời rung động. Khi ấy, đấng Con người sẽ hiện ra ở trên trời, mọi dân tộc dưới đất sẽ đầm ngực, và thấy Con người lấy đại quyền đại vinh ngự trên mây trời mà xuống. Ngài sẽ sai thiên sứ mình dùng tiếng kèn rất lớn mà nhóm lại những kẻ đã được lựa chọn của Ngài ở khắp bốn phương, từ cuối phương trời này cho đến tận phương kia. Hãy nghe lời ví dụ về cây vả, vừa lúc nhành non, lá mới đâm, thì các người biết mùa hạ gần tới. Cũng vậy, khi các người thấy mọi điều ấy, khá biết rằng Con người gần đến, Ngài đang ở trước cửa. Quả thật, Ta nói cùng các người, dòng dõi này chẳng qua trước khi điều kia chưa xảy đến. Trời đất sẽ qua, nhưng Lời Ta nói chẳng bao giờ qua đi. Về ngày và giờ đó, chẳng có ai biết chi cả, thiên sứ trên trời hay là Con cũng vậy, song chỉ một mình Cha biết mà thôi. Trong đời Nô-ê thế nào, khi Con người đến cũng thế ấy. Vì trong những ngày trước nước

lụt, người ta ăn, uống, cười, gả như thường cho đến ngày Nô-ê vào tàu, và người ta không ngờ chi hết cho đến khi nước lụt tới mà đùa đem đi hết thảy, khi Con người đến cũng như vậy. Lúc ấy, sẽ có hai người nam ở trong một đồng ruộng, một người được đem đi, còn một người bị để lại; và có hai người nữ đang xay cối, một người được đem đi, còn một người bị để lại. Vậy hãy tỉnh thức, vì các người không biết ngày nào Chúa mình sẽ đến. Hãy biết rõ, nếu người chủ nhà đã hay canh nào kẻ trộm sẽ đến, thì tỉnh thức, không để cho đào ngạch nhà mình. Vậy thì các người cũng hãy chực cho sẵn, vì Con người sẽ đến trong giờ các người không ngờ. Ai là đầy tớ trung tín và khôn ngoan, mà người chủ đặt cai trị đầy tớ mình, để cho đồ ăn đúng giờ? Phước cho đầy tớ đó, khi chủ đến thấy làm như vậy! Quả thật, Ta nói cùng các người, chủ sẽ đặt kẻ ấy coi sóc cả gia tài mình. Nếu, trái lại, là một đầy tớ xấu, nó nghĩ thầm rằng: Chủ ta đến chậm, bèn đánh kẻ cùng làm việc với mình, và ăn uống với phường say rượu, thì chủ nó sẽ đến trong ngày nó không ngờ và giờ nó không biết. Chủ sẽ đánh xé xương và định phần nó đồng với kẻ giả hình. Đó là nơi sẽ có khóc lóc và nghiến răng.

Đức Chúa Jêsus Christ đã cảnh báo các môn đồ của Ngài phải tỉnh thức trước những sự hay chết của xác thịt mình, vì ma quỷ này đêm rình mò người ta và nếu nó thấy nhà (*thuộc linh*) nào không đèn sáng, thì chúng sẽ tìm cách để đột nhập nhà ấy để cướp, giết và huỷ diệt, điều đó có nghĩa là mọi người tin Chúa phải nhận biết sự cai trị công bình của Đức Chúa Trời, mà mọi người tin Chúa phải cẩn thận canh giữ linh hồn mình thông qua việc vâng giữ và làm theo các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy.

Lu-ca 12:15-48: Đoạn, Ngài phán cùng chúng rằng: **Hãy giữ cẩn thận chớ hà tiện gì hết; vì sự sống của người ta không phải cốt tại của cải mình dư dật đâu.** Ngài lại phán cùng chúng lời ví dụ này: Ruộng của một người giàu kia sinh lợi nhiều lắm, người bèn tự nghĩ rằng: **Ta phải làm thế nào? Vì không có đủ chỗ chứa hết sản vật.** Lại nói: **Này, việc ta sẽ làm: ta phá cả kho tàng và cất cái khác lớn hơn, thâu trữ sản vật và gia tài vào đó; rồi sẽ nói với linh hồn ta rằng: Linh hồn ơi, mày đã được nhiều của để dành dùng lâu năm; thôi, hãy nghỉ, ăn uống, và vui vẻ.** Song Đức Chúa Trời phán cùng người rằng: **Hỡi kẻ dại! Chính đêm nay linh hồn ngươi sẽ bị đòi lại; vậy những của cải ngươi đã sắm sẵn sẽ thuộc về ai? Hễ ai thâu trữ của cho mình mà không giàu có nơi Đức Chúa Trời thì cũng như vậy.** Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng môn đồ rằng: **Ấy vậy, Ta nói cùng các người, đừng vì sự sống mà lo đồ mình ăn, cũng đừng vì thân thể mà lo đồ mình mặc. Sự sống trọng hơn đồ ăn, thân thể trọng hơn đồ mặc. Hãy xem con quạ: nó không gieo, không gặt, cũng không có hầm vựa kho tàng chi, mà Đức Chúa Trời còn nuôi nó; huống chi các người quý hơn chim chóc là dường nào! Có ai trong các người lo lắng mà làm cho đời mình dài thêm một khắc không? Vậy nếu đến việc rất nhỏ các người cũng không có thể được sao các người lo việc khác? Hãy xem hoa huệ mọc lên thế nào: nó chẳng làm khó nhọc, cũng không kéo chỉ; song Ta phán cùng các người, dầu vua Sa-lô-môn sang trọng đến đâu, cũng không được mặc áo như một hoa nào trong giống ấy. Hỡi kẻ ít đức tin, nếu loài cỏ ngoài đồng là loài nay sống mai bỏ vào lò, mà Đức Chúa Trời còn cho mặc thể ấy, huống chi là các người! Vậy các người đừng kiếm đồ ăn đồ uống, cũng đừng có lòng lo lắng. Vì mọi sự đó, các dân ngoại ở thế gian vẫn thường tìm, và Cha các người biết các người cần dùng mọi sự đó rồi. Nhưng thà các người hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời, rồi mọi sự đó sẽ được cho thêm. Hỡi bấy nhỏ, đừng sợ chi; vì Cha các người đã bằng lòng cho các người nước thiên đàng. Hãy bán gia tài mình mà bố thí. Hãy sắm cho mình túi không hư, và của báu không hề hao kém ở trên trời, là nơi kẻ trộm không đến gần, sâu mọt không làm hư nát. Vì của báu các người ở đâu, thì lòng cũng ở đó. Lưng các người phải thắt lại, đèn các người phải thắp lên. Hãy làm như người chờ đợi chủ mình ở tiệc cưới về, để lúc chủ đến gõ cửa thì liền mở. Phước cho những đầy tớ ấy, khi chủ về thấy họ thức canh! Quả thật, Ta nói cùng các người, chủ sẽ thắt lưng mình, cho đầy tớ ngồi bàn mình, và đến hầu việc họ. Hoặc canh hai, canh ba, chủ trở về, nếu thấy đầy tớ như vậy thì phước cho họ! Hãy biết rõ, nếu chủ nhà hay kẻ trộm đến giờ nào, thì sẽ tỉnh thức, chẳng để cho nó đào ngạch nhà đâu. Các người cũng vậy, hãy chực cho sẵn sàng, vì Con người sẽ đến trong giờ các người không ngờ. Phi-e-rô bèn thưa Ngài rằng: **Lạy Chúa, thí dụ này Chúa phán cho chúng tôi, hay là cũng cho mọi người?** Chúa đáp rằng: **Ai là người quản gia ngay thật khôn ngoan, chủ nhà đặt coi cả người nhà mình, để đến dịp tiện, phát lương phạn cho họ? Phước cho đầy tớ ấy khi chủ nhà về, thấy làm như vậy! Quả thật, Ta nói cùng các người, chủ sẽ cho nó quản lý cả gia tài mình. Nhưng nếu đầy tớ ấy tự nghĩ rằng: Chủ ta chậm đến; rồi cứ đánh đập đầy tớ trai và gái, ăn uống say sưa, thì chủ nó sẽ đến trong ngày nó không dè, và giờ nó không biết; lấy roi đánh****

xé da nó, và để cho nó đồng số phận với kẻ bất trung. Đây tớ này đã biết ý chủ mình, mà không sửa soạn sẵn và không theo ý ấy, thì sẽ bị đòn nhiều. Song đây tớ không biết ý chủ, mà làm việc đáng phạt, thì bị đòn ít. Vì ai được ban cho nhiều, thì sẽ bị đòi lại nhiều; và ai đã được giao cho nhiều, thì sẽ bị đòi lại nhiều hơn.

Tự loài người xác thịt không thể thắp sáng ngọn đèn nơi linh hồn mình, nhưng chỉ có Đức Thánh-Linh, Thần Lẽ thật làm công việc này, khi người tin Chúa được nghe Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà tin nhận, vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời. Chính Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ phân biệt người nào thuộc về ban ngày và người nào thuộc về ban đêm thông qua sự sáng của Đức Chúa Trời được thắp nơi ngọn đèn của Ngài trong lòng của người ta.

Sáng thế ký 1:17-18: Đức Chúa Trời đặt các vì đố trong khoảng không trên trời, đặt soi sáng đất, đặt cai trị ban ngày và ban đêm, đặt phân ra sự sáng với sự tối. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành.

Bản King James version chép: ¹⁷And God^{H430} set^{H5414} them in the firmament^{H7549} of the heaven^{H8064} to give light^{H216} upon the earth^{H776}, ¹⁸And to rule^{H4910} over the day^{H3117} and over the night^{H3915}, and to divide^{H914} the light^{H216} from the darkness^{H2822}: and God^{H430} saw^{H7200} that it was good^{H2896}.

Chữ cai trị - to rule^{H4910} chép trong câu 18 trên, đó là chữ מַשַׁל - mashal, số 4910 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *quyền cai trị, quyền thống trị, thực hành quyền thống trị, khiến cho được quyền cai trị;*

Trong thực tế, các tạo vật phát ra sự sáng không cai trị bất kỳ điều gì, nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng đã tạo nên các vật đó sẽ dùng những sự được tỏ ra từ các tạo vật đó để cai trị muôn vật tùy theo mục đích mà Ngài đã làm nên, cũng như tự Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người không giúp chi cho loài người, vì Luật pháp là con đường được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên, cũng như chiếc gương soi vậy, không thể giúp làm sạch vết nhơ trên mặt của người nào nhìn vào nó, mà chính người nào soi mặt mình vào gương đó phải hành động theo ý người đó muốn vậy.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thấy công việc của Ngài đã làm trong ngày thứ Tư đó là tốt lành.

Chữ tốt lành - good^{H2896} chép trong câu 18 trên, đó là chữ טוֹב - towb, số 2896 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tốt, đẹp, hay, hài lòng, dễ chịu, thích hợp với, phù hợp, dễ hiểu, vui lòng, thuận lợi, thành công, có ích lợi, làm cho được tốt hơn, hành động công bằng, khiến cho vui mừng;*

Hãy nhớ rằng, đây là điều Đức Giê-Hô-Va thấy công việc Ngài đã làm đó là tốt lành, chứ không phải là loài người nhận biết công việc của Đức Giê-Hô-Va đã làm đó là tốt lành. **Vậy thì làm thế nào để chúng ta nhận biết ý nghĩa của sự tốt lành như Đức Giê-Hô-Va đã thấy?** Vì nếu chúng ta không hiểu biết ý nghĩa của sự tốt lành này, thì chúng ta sẽ không có sức để làm theo Lời của Đức Chúa Trời.

Trong cuộc sống của loài người, trong bất luận một nghề nào, hoặc đơn giản hay phức tạp, người ta đều cần phải có những công cụ, tức là các loại công cụ để người ta sử dụng cho công việc, ví dụ như nhà nông luôn phải có cuốc, xẻng, chiếc cày, cái bừa, đòn gánh, đòn khiêng... liên quan đến công việc của sự trồng trọt, gieo trồng, cày bừa đất, gánh lúa, gánh nước.... Nghĩa là tất cả mọi thứ nghề đều cần phải có các dụng cụ thích hợp để sử dụng, đáp ứng nhu cầu của công việc, như cân, đong, đo, đếm, lường, định lượng và chỉ những người nào trực tiếp sử dụng các dụng cụ đó mới thấu hiểu giá trị của những dụng cụ đó mà thôi, còn những người không biết nghề thì không thể xác định được giá trị của những dụng cụ đó quan trọng như thế nào đối với cuộc sống của mình.

Nhưng đối với hết thảy loài người được sanh ra và sống trên đất này thì người ta phải biết giá trị quan trọng liên quan đến sự sống của loài người, cả thân thể xác thịt với linh hồn.

Trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va, thì tất cả mọi sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên, đã ấn định phải có trong các ngày của cuộc sáng thế, đều tốt lành đối với Ngài, vì hết thảy các công việc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đều là công bình, bởi vì qua những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên đó mà Ngài tìm được một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ theo tiêu chuẩn của sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật.

Bởi vì hết thảy mọi sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm trong các ngày của cuộc sáng thế, đều được chép xuống để tỏ cho con cái loài người được biết và bất kỳ một người nào được nhìn thấy hoặc được nghe và biết các công việc của Đức Giê-Hô-Va đã làm trong buổi sáng thế đó mà Đức Giê-Hô-Va biết rõ người đó thông qua các bằng chứng được ghi nhận nơi linh hồn người đó có xứng đáng với tiêu chuẩn một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời hay không. Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết trước rằng, linh

hồn loài người luôn có xu hướng thỏa hiệp với thân thể xác thịt mình, nên người ta luôn cho rằng, họ có yêu mến Đức Chúa Trời (theo cách người ta nghĩ), chứ không nhận biết tiêu chuẩn mà Lời Chúa đã định thế là yêu mến Đức Chúa Trời và thế là yêu mến Đức Chúa Jêsus Christ, Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời.

Bằng chứng chính xác và đúng nhất về người nào yêu mến Đức Chúa Trời và yêu mến Đức Chúa Jêsus Christ đã được Đức Chúa Jêsus Christ tỏ ra qua Lời dạy của Ngài:

Giăng 14:21: Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.

Hết thảy loài người sống trên đất này, chịu sự ảnh hưởng của các vì sáng trong khoảng trên trên mà các vì sáng đó là bóng về quyền lực của sự tối tăm bao phủ trái đất này và như Lời Chúa đã chép rằng, cả thế gian đều phục dưới quyền ma quỷ (1 Giăng 5:19), thế nhưng cả thế gian này cũng được bao phủ bởi sự sáng, là sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nhưng muôn vật đều không thể sử dụng khả năng của xác thịt mình mà nhận biết được, nhưng đức tin của những người nào tin Chúa mà có lòng kính sợ Chúa và yêu mến Lời của Đức Chúa Trời thì thông qua quyền phép của Đức Thánh-Linh mà linh hồn người đó được thấy sự sáng trong Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Vì Đức Chúa Trời biết ai là người yêu mến Ngài (1 Cô-rinh-tô 8:3).

Thông qua công việc của ngày thứ Tư của cuộc sáng thế mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phân biệt ai là người yêu mến Đức Chúa Trời và ai là người không yêu mến Đức Chúa Trời, ai thuộc về ban ngày và ai là người thuộc về ban đêm. Chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ thu nhận mọi sự phản hồi từ trong lòng, trong tư tưởng của loài người khi người ta đối diện với các tạo vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên và có trong khoảng không trên trời mà đoán xét loài người. Chính vì thế mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thiết lập chức vụ thầy tế lễ trong tuyển dân của Ngài, để qua chức vụ của thầy tế lễ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dạy cho loài người biết tầm quan trọng của việc loài người phải tiếp nhận, phải vâng giữ và phải tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, hầu cho cả linh hồn và thân thể xác thịt của người ta được biết trách nhiệm của mình trước luật pháp của Đức Chúa Trời và linh hồn người ta phải biết quản trị thân thể xác thịt mình sống theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời.

Vì trong mỗi giây phút người ta sống trên đất này, thì luôn có các vì sáng theo dõi mọi hành động mọi lời nói của người ta và các vì sáng đó sẽ tố cáo với Đức Chúa Trời mọi sự mà người ta đã vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời và quyền lực của ma quỷ sẽ hợp pháp tấn công, hợp pháp sàng sảy những người nào đã vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời, như Kinh-Thánh đã chép.

Ô-sê 4:1-10: Hỡi con cái Y-sơ-ra-ên, hãy nghe Lời của Đức Giê-hô-va; vì Đức Giê-hô-va có sự kiện cáo với dân đất này, bởi trong đất này chẳng có lẽ thật, chẳng có nhân từ, cũng chẳng có sự nhìn biết Đức Chúa Trời. Ở đó chỉ thấy những sự thê gian, thất tín, giết người, ăn trộm, và tà dâm; chúng nó làm sự tàn bạo, máu chồng trên máu. Vậy nên, đất ấy sẽ sâu thẳm; hết thảy người ở đó sẽ hao mòn, những thú đồng và chim trời cũng vậy; những cá biển cũng sẽ bị lấy đi. Dầu vậy, chớ có ai biện luận, chớ có ai quả trách! Vì dân người giống như những người cãi lầy cùng thầy tế lễ. Người sẽ vấp ngã giữa ban ngày; chính mình kẻ tiên tri cũng sẽ vấp ngã với người trong ban đêm, và Ta sẽ diệt mẹ người. Dân của Ta bị diệt vì cơ thiếu sự thông biết. Bởi người bỏ sự thông biết thì Ta cũng bỏ người, đặt người không làm thầy tế lễ cho Ta nữa; bởi người đã quên luật pháp của Đức Chúa Trời mình, thì Ta cũng sẽ quên con cái người. Chúng nó sanh sản nhiều ra bao nhiêu, thì chúng nó lại phạm tội nghịch cùng Ta bấy nhiêu: Ta sẽ đổi sự vinh hiển của chúng nó ra sỉ nhục. Chúng nó ăn tội lỗi dân của Ta; ham hố sự gian ác của nó. Sẽ xảy ra dân thể nào thì thầy tế lễ cũng thế ấy: Ta sẽ phạt nó vì đường lối nó và sẽ trả cho nó tùy việc nó làm. Chúng nó sẽ ăn mà không được no, hành dâm mà không sanh sản thêm, vì chúng nó đã bỏ Đức Giê-hô-va không nghĩ đến Ngài nữa.

Cũng như *ngày thứ Nhất*, *ngày thứ Hai* và *ngày thứ Ba của cuộc sáng thế*, Đức Giê-Hô-Va cũng phán về *ngày thứ Tư* của Ngài rằng: **Vậy, có buổi chiều và buổi mai, ấy là ngày thứ Tư - And the evening^{H6153} and the morning^{H1242};**

Chữ **buổi chiều - the evening^{H6153}** chép trong các câu 5, 8, 13, 19, 23 và câu 31 trong Sáng thế ký đoạn 1, đó là chữ עֶרֶב - 'ereb, số 6153 ra từ chữ אֶרֶב - 'arab, số 6150 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *buổi chiều, buổi tối, đêm tối, cảnh tối tăm, làm mờ tối, lúc mặt trời lặn, sự trộn lẫn, vật được che phủ bởi cách tổ chức, bởi cách cấu tạo; được bảo mật bởi điều kiện như một sự trao đổi có giá trị tương xứng như một giao ước;*

Chữ **buổi mai - the morning^{H1242}** chép trong các câu 5, 8, 13, 19, 23 và câu 31 trong Sáng thế ký đoạn 1 đó

là chữ **בוקר** - boqer, số 1242 ra từ chữ **בקר** - baqar, số 1239 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *buổi sáng, ngày mới bắt đầu, bình minh, rạng đông, sự hé rạng, tia sáng đầu tiên; sự phá vỡ, sự xem xét kỹ, sự kiểm tra, sự thanh tra, sự quan sát, sự ngắm nhìn một cách vui thích, sự khâm phục, sự thán phục, sự ngưỡng mộ, sự khen ngợi, sự ca tụng, sự lấy làm lạ, sự lấy làm ngạc nhiên, sự chăm sóc, sự bảo dưỡng, sự suy xét, sự cân nhắc, sự quan tâm đến, sự lưu ý đến, sự điều tra, sự nghiên cứu;*

Bất kỳ người nào khi đọc câu cuối này, mà thắc mắc tại sao Đức Giê-Hô-Va không phán là *buổi mai và buổi chiều*, mà Đức Chúa Trời lại phán là *có buổi chiều và buổi mai*, như theo trình tự thời gian của mỗi ngày?

Chính sự suy nghĩ, sự thắc mắc của người ta đã tỏ ra sự tối tăm (buổi chiều) đang bao trùm người ấy, vì thế cho nên người ta mới thắc mắc như vậy khi họ nhìn vào công việc của Đức Chúa Trời toàn năng.

Nếu A-đam không ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì sẽ không có buổi chiều hay buổi mai, nghĩa là không có sự tối tăm, không có sự chết, mà chỉ có sự vinh hiển của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và sự sống đời đời mà thôi. Nhưng vì A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn nên loài người đã vì cố tội lỗi đó mà thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nghĩa là thiếu mất sự sáng thật của Đức Chúa Trời và *khi sự sáng đã không còn, thì quyền lực của ma quỷ sẽ trà trộn trong loài người và như vậy, làm thế nào loài người được cứu chuộc sự sống mình?*

Chúng ta đã học những sự mẫu nhiệm về các công việc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trong ngày thứ Nhất, ngày thứ Hai, ngày thứ Ba và hôm nay chúng ta học đến các công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm trong ngày thứ Tư của cuộc sáng thế và chúng ta đã thấy Lời Chúa đã chép rằng **Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành**. Vì hết thấy các công việc mà Đức Chúa Trời đã làm đó đều thuộc về bốn tánh nhân từ của Đức Chúa Trời và các công việc đó đều tập trung vào việc đào tạo, huấn luyện, luyện lọc, dạy dỗ loài người, để từ trong loài người được sanh ra và sống trên đất này mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời có được một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài. Ấy không phải là dòng dõi thánh đó hay là nước thầy tế lễ đó được tạo nên để hầu việc Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời là Thần, Ngài là Thánh, Ngài toàn năng nên Đức Chúa Trời không cần đến các tạo vật hầu việc Ngài (như người ta đã suy tưởng) nhưng vì Đức Chúa Trời là sự yêu thương, Ngài muốn các tạo vật do Ngài đã tạo dựng nên đó được hưởng quyền phép của bốn tánh Ngài tạo nên những sự tốt đẹp nhất, ưu tú nhất, ngon nhất, hay nhất, vì sự vui thích của Đức Chúa Trời là ở nơi miệng của muôn vật do Ngài đã dựng nên đó ca ngợi lòng nhân từ và sự yêu thương của Ngài, như sứ đồ Giảng đã được chứng kiến điều đó, khi linh hồn người được Đức Thánh-Linh đem lên thiên đàng để được biết mà chép lại, làm chứng cho hết thấy những người có đức tin nơi Danh của Đức Chúa Jêsus Christ được biết.

Khải huyền 4:1-11: **Kế đó, tôi nhìn xem, này, một cái cửa mở ra trên trời; và tiếng thứ nhất mà tôi đã nghe nói với tôi, vang rầm như tiếng loa, phán cùng tôi rằng: Hãy lên đây, ta sẽ cho ngươi thấy điều sau này phải xảy đến. Tức thì tôi được Thánh Linh cảm hóa; thấy một ngôi đặt tại trên trời, trên ngôi có một Đấng đang ngồi đó. Đấng ngồi đó rực rỡ như bích ngọc và mã não; có cái móng đáng như lục bửu thạch bao chung quanh ngôi. Chung quanh ngôi lại có hai mươi bốn ngôi; trên những ngôi ấy tôi thấy hai mươi bốn trưởng lão ngồi, mặc áo trắng và đầu đội mão triều thiên vàng. Từ ngôi ra những chớp nhoáng, những tiếng cùng sấm; và bảy ngọn đèn sáng rực thấp trước ngôi: đó là bảy vì thần của Đức Chúa Trời. Trước ngôi có như biển trong ngần giống thủy tinh, còn chính giữa và chung quanh có bốn con sanh vật, đằng trước đằng sau chỗ nào cũng có mắt. Con sanh vật thứ nhất giống như sư tử, con thứ nhì như bò đực, con thứ ba mặt như mặt người, con thứ tư như chim đại bàng đang bay. Bốn con sanh vật ấy mỗi con có sáu cánh, chung quanh mình và trong mình đều có mắt; ngày đêm lúc nào cũng nói luôn không dứt: Thánh thay, thánh thay, thánh thay là Chúa, là Đức Chúa Trời, Đấng Toàn năng, Trước Đã Có, Nay Hiện Có, Sau Còn Đến! Khi các sanh vật lấy những sự vinh hiển, tôn quý, cảm tạ mà dâng cho Đấng ngự trên ngôi là Đấng hằng sống đời đời, thì hai mươi bốn trưởng lão sắp mình xuống trước mặt Đấng ngự trên ngôi, và thờ lạy Đấng hằng sống đời đời; rồi quăng mão triều thiên mình trước ngôi mà rằng: Lạy Đức Chúa Trời là Chúa chúng tôi, Chúa đáng được vinh hiển, tôn quý và quyền lực; vì Chúa đã dựng nên muôn vật, và ấy là vì ý muốn Chúa mà muôn vật mới có và đã được dựng nên.**